



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - FB2501** Số tín chỉ: 3
CBGD **Trần Chí Hiếu (TH091)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2354060062	051205000893	NGUYỄN DUY	HIẾU	06/09/2005					
2	2354130038	095305005742	NGUYỄN KIM	NGÂN	01/01/2005					
3	2554020143	075307000159	NGUYỄN ĐÀO BẢO	NGỌC	14/01/2007					
4	2554030009	056307005397	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	ANH	13/11/2007					
5	2554030011	038307001074	VIÊN QUỲNH	ANH	03/11/2007					
6	2554030016	044307005273	NGUYỄN THỊ NGỌC	ÁNH	28/02/2007					
7	2554030018	079207040992	ĐỖ HỒNG	ÂN	03/09/2007					
8	2554030023	046207009803	PHẠM NGUYỄN GIA	BẢO	15/11/2007					
9	2554030024	051207014490	TRÀ THẾ	BẢO	10/12/2007					
10	2554030032	054307007150	NGUYỄN THỊ KIM	CHÚC	07/11/2007					
11	2554030052	036307005880	VŨ NGỌC	HÀ	17/08/2007					
12	2554030057	051307012986	NGUYỄN THỊ HỒNG	HẠNH	16/09/2007					
13	2554030058	064307013474	ĐỖ THỊ	HẰNG	24/09/2007					
14	2554030059	079307009237	BÙI GIA	HÂN	08/05/2007					
15	2554030079	052307007212	HOÀNG THỊ NGỌC	HUYỀN	27/01/2007					
16	2554030081	038307020682	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	01/11/2007					
17	2554030089	058307007100	NGUYỄN HỒ AN	KHUÊ	28/11/2007					
18	2554030098	035307002251	ĐINH THỊ THÚY	LINH	31/01/2007					
19	2554030100	046307010619	NGÔ LÊ THÙY	LINH	19/11/2007					
20	2554030105	038307028921	NGUYỄN THỊ MAI	LINH	06/04/2007					
21	2554030107	079207002712	BÙI KHÁNH	LONG	22/11/2007					
22	2554030110	030307001790	NGUYỄN CẨM	LY	19/05/2007					
23	2554030128	079307041712	NGUYỄN THU	NGÂN	02/09/2007					
24	2554030129	052307013096	TRẦN BẢO	NGÂN	27/03/2007					
25	2554030131	060307008820	TRƯƠNG THỊ KIM	NGÂN	04/05/2007					
26	2554030135	054307002104	TRẦN NHƯ	NGỌC	22/10/2007					
27	2554030136	056307004382	NGUYỄN THÙY NHƯ	NGUYỆT	27/10/2007					
28	2554030137	052307014864	NGUYỄN THỊ	NHÂN	29/08/2007					
29	2554030139	080307003431	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	NHÃ	05/02/2007					
30	2554030147	052307006205	PHAN THỊ TUYẾT	NHI	27/01/2007					
31	2554030151	082307012904	HUỲNH HỒ TUYẾT	NHUNG	26/04/2007					
32	2554030153	079307042392	TRƯƠNG THỊ HỒNG	NHUNG	20/07/2007					
33	2554030173	077307005280	NGUYỄN NHƯ	QUỲNH	06/01/2007					
34	2554030177	064307008252	VÕ THỊ DIỄM	QUỲNH	07/11/2007					
35	2554030182	051207000074	NGUYỄN ĐÌNH	TẤN	22/06/2007					
36	2554030197	051307006448	ĐINH THỊ THU	THÙY	19/09/2007					
37	2554030200	079307033132	LÝ ANH	THƯ	11/11/2007					
38	2554030201	040307001445	NGUYỄN ĐẶNG MINH	THƯ	11/09/2007					
39	2554030206	091307004762	NGUYỄN LÊ THÙY	TIÊN	11/04/2007					
40	2554030208	066207010687	LÊ HOÀNG	TIẾN	31/08/2007					
41	2554030216	087307008616	LÊ PHẠM NGỌC	TRÂM	19/01/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - FB2502** Số tín chỉ: 3
CBGD **Trần Chí Hiếu (TH091)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2254070010	083304006533	NGUYỄN THỊ NGỌC	LINH	12/02/2004					
2	2356020001	079305021439	BÙI BÌNH	AN	09/12/2005					
3	2554030003	075207004185	ĐOÀN TUẤN	ANH	20/11/2007					
4	2554030010	075307017807	TRƯƠNG NGỌC TRÚC	ANH	17/07/2007					
5	2554030014	066307003137	LÊ THỊ HỒNG	ÁNH	29/07/2007					
6	2554030025	075207010176	NGUYỄN VIỆT	BẮC	21/09/2007					
7	2554030040	070207004771	HOÀNG ANH	DŨNG	01/01/2007					
8	2554030045	082307012574	LƯƠNG THỊ HỒNG	ĐỨC	21/02/2007					
9	2554030046	072207005836	NGUYỄN QUỐC	EM	11/02/2007					
10	2554030060	075307021512	ĐỖ HOÀNG GIA	HÂN	30/09/2007					
11	2554030064	064307003551	TRƯƠNG GIA	HÂN	08/11/2007					
12	2554030067	064207013960	ĐOÀN MINH	HIẾU	12/03/2007					
13	2554030072	066307014838	NGUYỄN THỊ	HÒA	03/08/2007					
14	2554030082	070307004916	NGUYỄN THỊ THU	HUYỀN	15/06/2007					
15	2554030084	082207007374	NGUYỄN HỮU	KHA	27/11/2007					
16	2554030087	079207021585	PHẠM THÁI MINH	KHANG	10/11/2007					
17	2554030093	082307000195	LÊ NGỌC QUỲNH	LAM	09/02/2007					
18	2554030099	070307009897	ĐỖ THỊ THUỶ	LINH	10/11/2007					
19	2554030134	074307001645	TRẦN MINH	NGỌC	19/11/2007					
20	2554030138	068307005108	PHAN THỊ THANH	NHÂN	03/10/2007					
21	2554030141	056307000140	VÕ TRẦN THANH	NHÃ	20/03/2007					
22	2554030145	068307001067	NGUYỄN BÙI YẾN	NHI	13/12/2007					
23	2554030152	075307007398	LƯU THỊ HỒNG	NHUNG	08/10/2007					
24	2554030155	075307017623	NGUYỄN NGỌC UYÊN	NHƯ	19/01/2007					
25	2554030164	077307008746	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHƯƠNG	23/08/2007					
26	2554030165	066307000621	PHẠM MAI	PHƯƠNG	12/05/2007					
27	2554030166	079307039648	TRẦN LÊ HỒNG	PHƯƠNG	29/11/2007					
28	2554030168	058206006932	NGUYỄN NGỌC	QUANG	04/09/2006					
29	2554030170	068307007605	ĐỖ THỊ HỒNG	QUYÊN	11/08/2007					
30	2554030180	064307013668	NGUYỄN THỊ THANH	TÂM	29/11/2007					
31	2554030185	070307004148	NGUYỄN THỊ	THẢO	16/08/2007					
32	2554030204	075307009370	NGUYỄN THỊ HOÀI	THƯƠNG	08/11/2007					
33	2554030207	079307032639	PHẠM THỊ CẨM	TIÊN	08/03/2007					
34	2554030215	062307001838	TRẦN THỊ THUY	TRANG	25/12/2007					
35	2554030226	070307008918	PHẠM NGỌC	TRẦN	27/05/2007					
36	2554030234	080307002788	LÊ THỊ THANH	TRÚC	12/08/2007					
37	2554030240	075207019943	NGUYỄN ĐÀO ANH	TUẤN	08/01/2007					
38	2554030246	075307006351	MAI VŨ NHƯ	UYÊN	25/01/2007					
39	2554030254	072307004810	NGUYỄN KHÁNH	VY	20/11/2007					
40	2554030261	070307004368	TRẦN THỊ	YẾN	07/02/2007					
41	2554030262	075307003667	TRƯƠNG NGỌC	YẾN	11/11/2007					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - FB2502**

Số tín chỉ: 3

CBGD

Trần Chí Hiếu (TH091)

Ngày thi: / /

Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
42	2554030263	079307001511	MAI NGỌC NHƯ Ý	16/01/2007					
43	2554040058	040307005328	HỒ THỊ HUYỀN GIANG	22/04/2007					
44	2554040123	074307007610	ĐOÀN NGỌC TRÚC LINH	10/11/2007					
45	2554040169	068307012065	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	02/01/2007					
46	2554130092	080207000571	CAO HOÀNG TÂM	17/10/2007					
47	2557070112	084307007910	TRẦN THỊ HƯƠNG THI	08/09/2007					
48	2557070159	058307002411	TÀI NỮ YẾN TRANG	01/11/2007					

Số SV dự thi: _____ Số vắng thi: _____
Số bài thi: _____ Số tờ giấy thi: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 20____

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - FB2503
CBGD Phạm Chí Công (KI162) Số tín chỉ: 3
Ngày thi: / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2154110118	231388471	NGUYỄN PHẠM PHÚC	HƯNG	06/10/2003					
2	2251020006	051204000152	NGUYỄN ANH	CÔNG	01/10/2004					
3	2251020022	045204005736	TRẦN LÊ ĐỨC	KIỆT	03/05/2004					
4	2255010018	080304000540	HUỖNH NGỌC	GIÀU	23/04/2004					
5	2257042074	276075944	VĂN THỊ THU	TRANG	23/11/2004					
6	2351040001	051205000295	ĐẶNG ĐỖ PHÚ	AN	10/11/2005					
7	2351040061	052205013495	TRẦN MIỀN	NAM	28/10/2005					
8	2351040087	079205013720	NGUYỄN THÁI MINH	SƠN	05/11/2005					
9	2351040090	046205005653	BÙI VIỆT	THÀNH	14/04/2005					
10	2351050197	058205005560	TRẦN NGỌC	TUẤN	22/07/2005					
11	2354030031	091304008552	VÕ ĐẶNG BẢO	CHĂM	02/03/2004					
12	2354030108	083205007223	TẶNG PHỒN	HIỆP	05/11/2005					
13	2354030111	079305001644	LÊ THANH	HỒNG	04/01/2005					
14	2354030116	079203012229	LUÂN ĐỨC	HUY	08/10/2003					
15	2354030253	070305009423	TRÌNH VÕ NHƯ	NGUYỆT	10/10/2005					
16	2354030263	066305005862	HỒ NGỌC QUỲNH	NHI	29/09/2005					
17	2354030285	066205010106	NGUYỄN HỮU	PHAI	06/05/2005					
18	2354030324	077305001558	NGUYỄN MAI	THANH	19/05/2005					
19	2354030347	054203007717	NGUYỄN HỮU	THẮNG	11/12/2003					
20	2354030373	091305011910	NGUYỄN NGỌC MINH	THƯ	21/07/2005					
21	2354030426	080305007680	BÙI THỊ MỘNG	TUYỀN	12/11/2005					
22	2354070086	066205002737	HOÀNG TRỌNG	THÁI	01/03/2005					
23	2354140056	079305011274	NGUYỄN NGỌC BẢO	NHI	08/12/2005					
24	2354140062	051305005201	HUỖNH PHẠM KIM	PHÚC	13/07/2005					
25	2356020106	094305011103	PHÙNG AN	THƯ	08/04/2005					
26	2357070029	079305023417	CHÂU THỊ THUY	LỘC	14/01/2005					
27	2554030002	079207046030	BACH LÂM	ANH	20/12/2007					
28	2554030007	074307010839	NGUYỄN THỊ QUỲNH	ANH	20/04/2007					
29	2554030021	049207012434	LÊ CHÍ	BẢO	17/12/2007					
30	2554030028	044307002556	VÕ THỊ AN	BÌNH	07/06/2007					
31	2554030041	070207008706	HOÀNG TIẾN	ĐẠT	15/10/2007					
32	2554030044	052207001395	TRƯƠNG KHẢI	ĐĂNG	03/07/2007					
33	2554030047	082207010961	LÊ NGUYỄN TẤN TRƯỜNG	GIANG	08/02/2007					
34	2554030049	067307001950	NGUYỄN TRÀ	GIANG	30/12/2007					
35	2554030068	058207006307	NGUYỄN MINH	HIẾU	06/11/2007					
36	2554030183	051207018903	PHAN TẤN	THÀNH	07/10/2007					
37	2554030195	051307009038	NGÔ THỊ THANH	THUY	09/04/2007					
38	2554030211	070207003272	NGUYỄN QUANG	TOÀN	13/10/2007					
39	2554030214	075307002511	HỒNG YẾN	TRANG	27/08/2007					
40	2554030228	087207014095	HUỖNH ĐÌNH	TRÍ	03/04/2007					
41	2554030232	066307000816	ĐOÀN THỊ THANH	TRÚC	29/05/2007					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - FB2503**

Số tín chỉ: 3

CBGD

Phạm Chí Công (KI162)

Ngày thi: / /

Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
42	2554030266	051307006728	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	28/04/2007					
43	2554040050	025207006159	TRẦN TIẾN DŨNG	28/10/2007					
44	2554110090	079307009191	DIỆP NHÃ QUÂN	16/12/2007					
45	2554110092	049307008713	KIỀU THỊ KIM QUYÊN	07/08/2007					
46	2554160066	067307005398	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	13/10/2007					

Số SV dự thi: Số vắng thi:

Số bài thi: Số tờ giấy thi:

Ngày tháng năm 20

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - FB2504** Số tín chỉ: 3
CBGD **Huỳnh Tấn Dũng (GV063)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2153010482	094203000418	NGUYỄN LÊ THÀNH	TRÍ	31/05/2003					
2	2253010060	066304019241	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHI	13/11/2004					
3	2554030013	026307008644	HOÀNG NGỌC	ÁNH	28/11/2007					
4	2554030022	024207016912	NGUYỄN HOÀNG GIA	BẢO	17/12/2007					
5	2554030030	091307007808	TẠ NGỌC	CHÂU	01/03/2007					
6	2554030031	052307005058	TRẦN ĐOÀN TRẦN	CHÂU	15/06/2007					
7	2554030034	001307054918	ĐÀO NGỌC	DIỆP	24/10/2007					
8	2554030036	082207014215	NGUYỄN THANH	DUY	22/03/2007					
9	2554030043	075207008773	PHAN THÁI	ĐẠT	21/07/2007					
10	2554030062	083307003497	PHẠM THỊ BÍCH	HÂN	31/10/2007					
11	2554030065	054307008254	HỒ THỊ THU	HIỀN	26/03/2007					
12	2554030070	058207005491	ĐẶNG MINH	HOÀNG	14/09/2007					
13	2554030071	040207023662	NGUYỄN CÔNG	HOÀNG	15/12/2007					
14	2554030075	060307005513	NGUYỄN THỊ BÍCH	HUỆ	29/05/2007					
15	2554030080	038307004900	LƯƠNG THÚY	HUYỀN	03/11/2007					
16	2554030091	058207004143	VÕ ANH	KIỆT	11/07/2007					
17	2554030095	075307019995	TRẦN PHẠM NGHI	LÂM	13/12/2007					
18	2554030109	038207003346	NGÔ THÀNH	LƯƠNG	23/03/2007					
19	2554030116	051307007302	ĐINH THỊ TRÀ	MY	14/06/2007					
20	2554030121	033307009756	NGUYỄN THỊ THÚY	NGA	04/05/2007					
21	2554030124	056307010311	NGUYỄN NGỌC KIM	NGÂN	13/05/2007					
22	2554030133	052307003609	NGUYỄN BÍCH	NGỌC	29/11/2007					
23	2554030140	052307005219	NGUYỄN THỊ THANH	NHÃ	20/04/2007					
24	2554030142	066207016116	HUỲNH THÀNH	NHÂN	13/01/2007					
25	2554030157	082207006027	ĐOÀN LÊ HỒNG	PHÁT	21/05/2007					
26	2554030160	077206010187	NGUYỄN TẤN	PHONG	15/12/2006					
27	2554030171	052307014827	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUÝ	26/03/2007					
28	2554030174	056307000456	NGUYỄN THỊ DIỄM	QUỲNH	19/06/2007					
29	2554030189	067207003237	NGUYỄN TRIỆU NGỌC	THỊNH	24/11/2007					
30	2554030192	083307000893	BÙI THỊ ANH	THƠ	17/10/2007					
31	2554030193	054307009556	CHÂU PHẠM THANH	THÚY	18/03/2007					
32	2554030194	052307011906	NGUYỄN PHƯƠNG	THÚY	19/07/2007					
33	2554030198	038307000313	NGUYỄN THỊ THU	THỦY	09/01/2007					
34	2554030203	058307008639	NGUYỄN THANH	THƯ	22/03/2007					
35	2554030224	052307001442	CHÂU QUẾ	TRẦN	26/12/2007					
36	2554030235	079307030450	NGUYỄN HOÀNG THỦY	TRÚC	27/05/2007					
37	2554030236	079307030862	NGUYỄN THANH	TRÚC	14/12/2007					
38	2554030249	049307005626	CAO THỊ TƯỜNG	VI	19/06/2007					
39	2554030253	087307008655	HUỲNH HƯƠNG THẢO	VY	17/07/2007					
40	2554030256	052307010121	VÕ THỊ TƯỜNG	VY	26/02/2007					
41	2554030259	054307006628	NGUYỄN NHƯ	YẾN	06/10/2007					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - FB2504** Số tín chỉ: 3
CBGD **Huỳnh Tấn Dũng (GV063)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
42	2554030264	080307003389	NGUYỄN MAI NHƯ Ý	26/05/2007					
43	2554040148	070307002392	NGUYỄN TRẦN TRÀ MY	24/11/2007					
44	2554120126	045207004454	ĐOÀN HOÀNG HỮU TOÀN	14/09/2007					
45	2554160005	075307022871	NGUYỄN MINH ANH	03/04/2007					
46	2554160043	064307017519	PHAN THỊ BÍCH NGỌC	20/06/2007					
47	2554160050	060307001277	TRẦN NHÃ QUYÊN	14/08/2007					
48	2554160053	066207012166	TRẦN QUANG TÂM	14/11/2007					

Số SV dự thi: _____ Số vắng thi: _____
Số bài thi: _____ Số tờ giấy thi: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 20____

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - FB2505** Số tín chỉ: 3
CBGD **Huỳnh Tấn Dũng (GV063)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2251040013	038204001063	NGUYỄN KHẮC TÙNG	DƯƠNG	27/11/2004					
2	2356020111	070305005587	HOÀNG THỊ	TRANG	26/06/2005					
3	2554030012	079307035990	VÕ DIỆP	ANH	10/12/2007					
4	2554030019	089207011338	NGUYỄN DUY	BÁCH	24/10/2007					
5	2554030020	064207006321	HUỲNH LÊ GIA	BẢO	02/11/2007					
6	2554030029	068307007726	CHU NGUYỄN NGỌC	CHÂN	27/10/2007					
7	2554030033	095307008607	PHẠM THỊ THU	CÚC	13/12/2007					
8	2554030035	066307004827	TRẦN THỊ NGỌC	DIỆU	08/05/2007					
9	2554030038	096207004875	PHẠM KHÁNH	DUY	13/11/2007					
10	2554030053	030207019739	VŨ QUANG	HÀ	14/01/2007					
11	2554030069	083307010256	NGUYỄN NGỌC	HIỂU	15/06/2007					
12	2554030074	079207000527	QUAN HỮU	HỒNG	02/01/2007					
13	2554030078	089207007646	NGUYỄN ĐỨC	HUY	05/07/2007					
14	2554030085	074207006925	NGUYỄN THÁI MINH	KHANG	10/08/2007					
15	2554030103	038307030269	NGUYỄN KHÁNH	LINH	05/08/2007					
16	2554030108	077207002408	TRƯƠNG HOÀNG	LONG	09/03/2007					
17	2554030111	077307008374	NGUYỄN THỊ THẢO	LY	30/04/2007					
18	2554030115	068307006594	VŨ THỊ MỘNG	MƠ	15/10/2007					
19	2554030117	084307009139	TRẦN TRÀ	MY	24/08/2007					
20	2554030120	072307002670	LÊ THỊ KIM	NGA	22/11/2007					
21	2554030122	051307012686	LÊ THỊ THANH	NGÂN	09/08/2007					
22	2554030125	080307000653	NGUYỄN NGỌC KIM	NGÂN	04/01/2007					
23	2554030130	079307005915	TRƯƠNG NGỌC QUẾ	NGÂN	05/12/2007					
24	2554030143	075307000360	DƯƠNG THỊ YẾN	NHI	24/03/2007					
25	2554030158	077207001648	MAI HỒNG	PHÁT	20/10/2007					
26	2554030162	075307010662	LÊ HỒNG	PHÚC	30/04/2007					
27	2554030169	075207015974	NGUYỄN HOÀNG ANH	QUÂN	15/11/2007					
28	2554030172	075307010389	LÊ NGỌC NHƯ	QUỲNH	31/08/2007					
29	2554030179	091307006559	LÊ THỊ TÚ	SƯƠNG	26/05/2007					
30	2554030181	067307001784	TRẦN THANH	TÂM	15/03/2007					
31	2554030187	079207000142	HUỲNH HƯNG	THỊNH	09/02/2007					
32	2554030190	066207014675	BÙI ĐĂNG	THÔNG	01/02/2007					
33	2554030205	079307035283	ĐỖ NGỌC XUÂN	TIÊN	18/12/2007					
34	2554030209	058307007485	NGUYỄN THỊ KIM	TIẾN	17/12/2007					
35	2554030248	079307025656	THỊ BẢO	VÂN	30/07/2007					
36	2554030250	079207001074	LÊ PHÚ	VINH	19/03/2007					
37	2554030251	075207011987	TRẦN MINH	VŨ	14/11/2007					
38	2554030255	074306000019	TRẦN HẠNH NHẬT	VY	02/07/2006					
39	2554030265	093307000652	NGUYỄN PHẠM NHƯ	Ý	30/10/2007					
40	2554040120	075307011375	NGUYỄN HỒNG	LÊ	05/02/2007					
41	2554040238	080307004922	NGUYỄN THANH	THẢO	15/04/2007					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - FB2505** Số tín chỉ: 3
CBGD **Huỳnh Tấn Dũng (GV063)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
42	2554060022	060207006148	TRẦN VÕ TUẤN	DUY	23/01/2007					
43	2554153002	079307031548	NGUYỄN MINH	ANH	15/02/2007					
44	2554160022	075307003455	HOÀNG BẢO LIÊN	HIỀN	06/04/2007					
45	2554160024	083307000576	NGUYỄN THỊ	HUỆ	06/07/2007					
46	2554160054	075207005381	BÙI DUY	TÂN	06/03/2007					
47	2557010104	056307006998	TRÌNH VĨNH	NGHI	29/05/2007					
48	2557070024	058307000235	TRƯƠNG NGỌC KIỀU	DUYÊN	16/01/2007					

Số SV dự thi: _____ Số vắng thi: _____
Số bài thi: _____ Số tờ giấy thi: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 20____

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - GP2301** Số tín chỉ: 3
CBGD **Trần Chí Hiếu (TH091)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2051042035	231370244	ĐẶNG TRẦN MINH	HIẾU	02/11/2002					
2	2051042132	001201022750	ĐẶNG ĐÌNH NGỌC	TÍN	19/03/2001					
3	2054032394	231323832	NGÔ KHÁNG	THIÊN	22/01/2002					
4	2151023143	027203000242	NGUYỄN HUY	NAM	03/12/2003					
5	2151023155	301854391	LIÊU THỊ MINH	NHÀN	25/05/2003					
6	2153010475	285814376	LÊ THỊ TUYẾT	TRINH	10/09/2003					
7	2153013040	079303034935	TRẦN NGUYỄN NGỌC	HÀ	22/12/2003					
8	2251042008	051204006305	NGUYỄN ĐOÀN HẢI	ÂU	06/03/2004					
9	2253010005	091204017050	LÝ GIA	BẢO	20/06/2004					
10	2253012004	062204008813	TRỊNH KHẮC	AN	13/10/2004					
11	2253012047	070204004402	PHẠM TUẤN	KIỆT	08/05/2004					
12	2254042007	038304012961	ĐẶNG THỊ NGỌC	ÁNH	05/10/2004					
13	2254042088	064304005440	ĐÌNH THỊ	LINH	25/11/2004					
14	2254102048	079204003704	ĐẶNG TRẦN THIÊN	PHÚ	10/05/2004					
15	2255012012	084304008301	PHAN THỊ THÚY	DUY	24/03/2004					
16	2255012019	079303001753	NGUYỄN PHƯƠNG	HOA	11/03/2003					
17	2255012084	321632809	HUỲNH NGUYỄN BẢO	YẾN	12/10/2004					
18	2257012203	031304006155	TRẦN THU	THẢO	20/07/2004					
19	2353010119	058305004609	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	13/09/2005					
20	2353010136	079305007347	LÊ NGUYỄN KIM	NGUYỄN	20/04/2005					
21	2354010255	079305002323	HUỲNH MẶN	NGHI	15/02/2005					
22	2354020027	096305000474	NGUYỄN MỸ	DUYÊN	15/12/2005					
23	2354020092	095305002570	VƯƠNG MỸ	LINH	11/06/2005					
24	2354020113	079305026033	LÊ THÙY XUÂN	NGHI	16/02/2005					
25	2354020243	068305009138	NGUYỄN THỊ NGỌC	UYÊN	10/10/2005					
26	2354030012	079305023702	NGUYỄN LAN	ANH	31/10/2005					
27	2354030343	079305046812	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	THẢO	26/10/2005					
28	2354040305	066305006345	BÙI THỊ MỸ	TIÊN	26/02/2005					
29	2354040367	062305001650	TRƯƠNG NHẢ	UYÊN	14/08/2005					
30	2354050029	030205002784	TẶNG HOÀNG TIẾN	ĐẠT	03/08/2005					
31	2354050115	075205000973	NGUYỄN HỒNG	THÁI	26/02/2005					
32	2354060194	089305001327	HUỲNH THỊ NGÂN	QUỲNH	22/01/2005					
33	2354090053	064305011335	ĐỖ NGÔ TÂM	NHƯ	23/03/2005					
34	2354090054	079305032031	GỊP PHỐI	NHƯ	21/10/2005					
35	2354090057	096205000375	NGUYỄN NGÔ THIÊN	PHÚC	25/11/2005					
36	2354090086	079305002429	NGUYỄN NGỌC BẢO	TRÂN	20/06/2005					
37	2354090106	079205010076	ABDUL	WAHAB	07/09/2005					
38	2354100036	079305005225	NGUYỄN NGỌC XUÂN	MAI	23/04/2005					
39	2354100080	036305002788	HOÀNG THỊ THU	TRANG	01/07/2005					
40	2354130028	068305011435	NGUYỄN KHÁNH	LY	22/08/2005					
41	2355010094	082305010226	LÊ THỊ YẾN	NHI	22/11/2005					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - GP2301**

Số tín chỉ: 3

CBGD

Trần Chí Hiếu (TH091)

Ngày thi: / /

Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
42	2356010127	079305019236	BÙI NGỌC THẢO VY	20/05/2005					
43	2356020019	066205001607	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	22/01/2005					
44	2356020041	074305001609	PHẠM THỊ QUỲNH HƯƠNG	14/02/2005					
45	2356020135	079305007892	LÊ BÙI THÚY VY	20/07/2005					
46	2357010222	089305002129	TRẦN UYỄN NHI	04/07/2005					
47	2357010368	089305001943	TÔ NGUYỄN THUỖ TRÂM	12/12/2005					
48	2357070009	079305031306	HÀ BÙI HỒNG DUNG	24/08/2005					
49	2357070026	080305003569	BẠCH NGỌC DIỆU LINH	01/11/2005					
50	2557070115	082307008514	TRẦN ANH THƯ	26/04/2007					

Số SV dự thi: Số vắng thi:

Số bài thi: Số tờ giấy thi:

Ngày tháng năm 20

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm
CBGD
Ngày thi: / /
Phòng thi:

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - GP2302
Trần Chí Hiếu (TH091)

Số tín chỉ: 3

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	1955012109	079301029619	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	27/05/2001					
2	2151023219	052203000678	TRƯƠNG QUỐC	THỊNH	25/12/2003					
3	2154010923	051303000435	LÊ THỊ KIM	THÚY	15/05/2003					
4	2154030322	372043290	NGUYỄN KHÁNH	LINH	23/02/2003					
5	2156023024	082203000293	NGUYỄN LÝ GIA	BẢO	09/07/2003					
6	2156023106	079203034802	NGUYỄN HUỲNH GIA	LONG	27/09/2003					
7	2156023118	079303007079	NGUYỄN THỊ THÚY	NGA	07/02/2003					
8	2156023150	082203000118	NGUYỄN THÀNH	PHÁT	29/04/2003					
9	2251040046	079204014844	HOÀNG THANH	TÙNG	13/12/2004					
10	2251042057	042204004109	DƯƠNG CÁT	LẠ	04/01/2004					
11	2254012190	066204013045	HOÀNG VĂN	NHÂN	18/07/2004					
12	2254012310	064204001571	TRANG NHẬT	TIẾN	09/11/2004					
13	2257010039	082304007005	NGUYỄN THỊ KIM	HUỆ	21/09/2004					
14	2354010137	038305002175	MAI NHƯ	HUYỀN	20/10/2005					
15	2354010200	074305001254	NGUYỄN THỊ MỸ	LINH	24/02/2005					
16	2354010204	084305007910	TRẦN NGÔ NGỌC	LINH	04/03/2005					
17	2354010328	075205023938	TRỊNH MINH	PHÚC	12/07/2005					
18	2354020118	051305010718	TRẦN BẢO	NGỌC	26/01/2005					
19	2354020194	077305009858	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	13/10/2005					
20	2354030175	075305019935	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	LINH	21/01/2005					
21	2354030319	080204009129	THÁI QUỐC	SỸ	17/08/2004					
22	2354030400	079305026233	BÙI NGUYỄN NGỌC	TRÂM	25/06/2005					
23	2354060034	064305000650	VĂN XUÂN	DUYỀN	18/08/2005					
24	2354060126	048305002052	THẦN THỊ NHI	NA	19/05/2005					
25	2354060142	080305003747	TRƯƠNG NGỌC KHÁNH	NGHI	12/09/2005					
26	2354060159	051305001529	NGUYỄN THỊ LAN	NHI	11/10/2005					
27	2354060208	080305007253	PHẠM THỊ DIỄM	THẢO	06/03/2005					
28	2354060254	064305003133	NGUYỄN VŨ BẢO	TRÂM	28/05/2005					
29	2354070067	080305011517	NGUYỄN THỊ THU	NGUYỄN	02/03/2005					
30	2354100054	052305002233	VÕ YẾN	NHI	30/08/2005					
31	2354110009	066305001538	NGUYỄN NGỌC	BẢO	21/11/2005					
32	2354110079	079305008448	PHẠM LƯƠNG CÁT	PHƯƠNG	20/03/2005					
33	2354120041	064205017943	ĐÀO DUY	KHANG	05/06/2005					
34	2354120071	066305008454	HỒ THỊ NGỌC	NHI	15/09/2005					
35	2354120082	051305011572	VÕ THỊ YẾN	QUYÊN	27/06/2005					
36	2354140035	080305016061	NGUYỄN NGỌC THÙY	LINH	17/01/2005					
37	2354140041	079305004110	CHÂU THẢO	MY	10/06/2005					
38	2356010004	026305001215	KIM THỊ LAN	ANH	10/02/2005					
39	2356010095	079305009793	NGUYỄN HOÀNG MINH	THƯ	24/07/2005					
40	2356010124	066305000373	HỒ THỊ THANH	VÂN	04/01/2005					
41	2356010132	054305005652	PHẠM HẠ	VY	01/05/2005					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm
CBGD
Ngày thi: / /
Phòng thi:

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - LG2501
Nguyễn Văn Thành (GV732)

Số tín chỉ: 3

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2254142016	079303009882	LÊ TÚ	NGÂN	04/11/2003					
2	2354010521	077305008466	TRẦN NHẬT THANH	VÂN	01/02/2005					
3	2454022209	040306015065	LÊ QUỲNH	TRANG	17/01/2006					
4	2554080029	077307002174	NGUYỄN NGỌC	HÂN	01/05/2007					
5	2554090073	079307032791	PHẠM NGUYỄN TRÚC	PHƯƠNG	19/04/2007					
6	2554090097	083307000364	NGUYỄN HỒNG	THI	21/06/2007					
7	2554110024	079307022233	PHẠM NGỌC GIA	HÂN	18/07/2007					
8	2554110045	079307028880	LÝ BỬU	LINH	30/04/2007					
9	2554110053	067207004206	PHẠM TIẾN	MẠNH	13/04/2007					
10	2554110056	051307006674	NGUYỄN THỊ MY	NA	30/10/2007					
11	2554120001	034207018582	HOÀNG NGỌC BẢO	AN	28/01/2007					
12	2554120004	035307003195	NGUYỄN HÀ	ANH	29/09/2007					
13	2554120005	079307042400	NGUYỄN THỊ MỸ	ANH	28/10/2007					
14	2554120014	054307005524	NGUYỄN NGỌC GIA	BÌNH	16/01/2007					
15	2554120015	066307007294	H DA MAIKA	BYÃ	08/03/2007					
16	2554120016	066207017380	PHAN THANH	CHƯƠNG	15/11/2007					
17	2554120017	079207000406	TRẦN HỒNG	CHƯƠNG	17/01/2007					
18	2554120024	066207013998	ĐẬU LỤC ĐÌNH	DỪNG	25/07/2007					
19	2554120030	042207013513	VĂN ĐÌNH MINH	ĐẠT	27/03/2007					
20	2554120031	075307021913	NGUYỄN THANH	HÀ	07/02/2007					
21	2554120049	074207008784	TRƯƠNG PHI	HÙNG	17/04/2007					
22	2554120050	048207006012	NGUYỄN TRẦN BẢO	KHA	08/10/2007					
23	2554120051	079207020700	ĐỖ HỮU AN	KHANG	08/04/2007					
24	2554120054	079207031158	HUỲNH BỬU	KHANH	20/05/2007					
25	2554120070	079207037281	TRẦN KHA	LUÂN	07/07/2007					
26	2554120071	079207021325	LƯU DOÃN TÀI	LỰC	26/04/2007					
27	2554120092	079307015346	HUỲNH UYỄN	NHI	12/04/2007					
28	2554120094	079307030905	NGÔ HUỲNH MỸ	NHƯ	26/10/2007					
29	2554120097	079307001725	PHẠM NGUYỄN TUYẾT	NHƯ	13/04/2007					
30	2554120105	033207012002	NGUYỄN DUY	QUANG	29/03/2007					
31	2554120113	051207011729	ĐÌNH NGUYỄN	THỌ	26/10/2007					
32	2554120114	051207022409	NGUYỄN TUẤN	THÔNG	20/05/2007					
33	2554120116	068207011636	TRẦN ĐỨC	THUẬN	28/03/2007					
34	2554120125	068307000730	VŨ ANH	THY	16/11/2007					
35	2554120136	068307007384	NGUYỄN HOÀNG BẢO	TRẦN	13/12/2007					
36	2554120141	042207012642	NGUYỄN ANH	TUẤN	28/07/2007					
37	2554120149	046207006944	ĐOÀN HOÀNG TRỌNG	VINH	04/01/2007					
38	2554130003	083307008530	LÊ NGUYỄN QUỲNH	ANH	03/07/2007					
39	2554130023	089307020182	LÊ THỊ HỒNG	HẠNH	09/05/2007					
40	2554130041	075307017069	NGUYỄN HÀ THANH	HƯƠNG	05/10/2007					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - LG2501**

Số tín chỉ: 3

CBGD

Nguyễn Văn Thành (GV732)

Ngày thi: / /

Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
-----	-------	---------	-----------	---------	---------	----------	-------	--------	---------

Số SV dự thi: _____ Số vắng thi: _____

Số bài thi: _____ Số tờ giấy thi: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 20____

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - LG2502 Số tín chỉ: 3
CBGD Nguyễn Văn Thành (GV732)
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2454012107	079206017362	LÂM GIA HUY	23/10/2006					
2	2454012348	086306000310	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THÙY	19/11/2006					
3	2454012349	051306006954	TRƯƠNG THỊ HIỀN THỰC	13/09/2006					
4	2454082011	082306009204	NGUYỄN DƯƠNG KHÁNH BẮNG	16/12/2006					
5	2454082019	095306005995	PHAN THỊ THÙY DƯƠNG	01/02/2006					
6	2454082049	056206009347	TRẦN LÊ HUY KHÁNH	12/12/2006					
7	2454082057	052306016673	HUỲNH TỔNG HOÀNG LINH	01/02/2006					
8	2554010160	049307012657	NGUYỄN VŨ THANH LAM	07/08/2007					
9	2554010315	077307004227	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	22/10/2007					
10	2554080013	079307026425	BÙI THỊ MỸ DUNG	30/01/2007					
11	2554080017	080207015078	TRẦN NGỌC ĐẠI	06/03/2007					
12	2554080030	052307000700	NGUYỄN NGỌC GIA HÂN	13/07/2007					
13	2554080058	027307010464	NGUYỄN KHÁNH LY	23/05/2007					
14	2554080082	075307009365	ĐỖ KIM THẢO NGUYỄN	26/02/2007					
15	2554080096	052307013993	NGUYỄN THỊ QUANH	25/03/2007					
16	2554080148	060307000718	NGUYỄN NGỌC THẢO HUYỀN	24/06/2007					
17	2554090009	094307004248	TRẦN THỊ DIỆU ÁI	20/08/2007					
18	2554110023	066307013481	NGUYỄN LÊ BẢO HÂN	01/01/2007					
19	2554110026	068307000226	NGUYỄN THỊ THÚY HIỀN	02/01/2007					
20	2554110048	089307002686	NGUYỄN THỊ KIỀU LOAN	20/09/2007					
21	2554110076	070307005613	BÙI THỊ YẾN NHI	27/09/2007					
22	2554110135	072207007450	PHẠM MINH TRỌNG	19/09/2007					
23	2554120013	091307016148	NGUYỄN HƯƠNG BÌNH	04/08/2007					
24	2554120034	079207018148	LÊ HOÀNG HẢI	22/11/2007					
25	2554120045	074207002056	PHAN QUỐC HUY	30/11/2007					
26	2554120065	077307007113	PHẠM NGỌC TRÚC LINH	25/11/2007					
27	2554120099	087207010781	TRẦN LÊ TIẾN PHÁT	31/01/2007					
28	2554120119	072307001399	NGUYỄN ANH THƯ	25/12/2007					
29	2554120124	087307011918	TRẦN ANH THƯ	14/08/2007					
30	2554120128	093307004278	NGUYỄN THỊ BẢO TRANG	30/01/2007					
31	2554120153	075207005616	NGUYỄN QUỐC VƯƠNG	15/01/2007					
32	2554130019	051307004508	NGUYỄN THỊ MỸ DUYỀN	05/02/2007					
33	2554130024	075307015812	TẶNG MINH HẠNH	18/12/2007					
34	2554130026	046307005647	HỒ THỊ THANH HÂN	03/05/2007					
35	2554130031	068307002686	HÙNG THỊ NGỌC HOA	01/06/2007					
36	2554130046	066207001650	HOÀNG MINH LÂM	17/12/2007					
37	2554130093	072207010622	ĐOÀN MINH TÂN	03/02/2007					
38	2554130101	052307004209	HUỲNH THU HOÀI THƯƠNG	31/10/2007					
39	2554130110	052307000793	NGUYỄN DIỆU TRÚC	04/12/2007					
40	2554130123	001307024262	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	22/11/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - LG2503 Số tín chỉ: 3
CBGD Nguyễn Huỳnh Hải Viễn (TH110)
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2251020036	086204000813	NGUYỄN MINH TẤN	12/11/2004					
2	2354140013	083305000649	LÊ NGỌC DUNG	22/06/2005					
3	2454012127	096206002282	ĐÀO ĐĂNG MINH KHA	05/07/2006					
4	2454012160	044306008935	PHẠM KHÁNH LINH	02/07/2006					
5	2454012225	074206001737	NGUYỄN TRẦN QUANG NGỌC	10/01/2006					
6	2454012413	079306016178	NGUYỄN THỊ THU TUYỀN	01/05/2006					
7	2454082134	051306006937	TÔ THỊ PHƯƠNG TRÂM	31/10/2006					
8	2454082148	060306010598	TỬ NHẬT MỸ UYÊN	08/04/2006					
9	2454082156	027306000012	NGUYỄN THỊ THẢO VY	12/02/2006					
10	2454090007	052306013341	PHẠM PHAN GIA HÂN	26/03/2006					
11	2454112127	060206011721	NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG	23/07/2006					
12	2454122089	079306028165	TRƯƠNG HUYNH NHƯ	18/09/2006					
13	2554010061	052207004374	TRẦN ĐỨC DUY	05/09/2007					
14	2554010069	093207000897	TRẦN MINH DƯƠNG	05/12/2007					
15	2554010073	038207028493	CHU VĂN ĐẠI	05/05/2007					
16	2554010268	074207005912	TRẦN GIA PHÚC	26/11/2007					
17	2554080006	066307012908	ĐOÀN THỊ NGỌC ÁNH	09/09/2007					
18	2554080032	052307002398	PHẠM THÚY HIỀN	28/01/2007					
19	2554080040	052307006961	NGUYỄN KIM KHÁNH HUYỀN	07/04/2007					
20	2554080063	058307006858	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	28/10/2007					
21	2554090006	079307012719	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG ANH	25/01/2007					
22	2554090026	036307013927	PHẠM THANH HÀ	07/10/2007					
23	2554090028	079307038315	LÝ PHẠM MINH HÂN	02/11/2007					
24	2554090029	079307009772	PHẠM HÀ BẢO HÂN	29/04/2007					
25	2554090093	067307007248	NGUYỄN ĐẶNG THANH THẢO	13/10/2007					
26	2554110015	080307011144	ĐÌNH NGỌC THỦY DƯƠNG	20/06/2007					
27	2554110037	056207010919	ĐÌNH KỲ HƯNG	25/01/2007					
28	2554110071	052307014250	NGUYỄN HỒNG NGỌC	03/11/2007					
29	2554110091	079307046128	DƯƠNG HUỆ QUÂN	04/09/2007					
30	2554110101	042207002863	PHAN HOÀNG THÁI	22/08/2007					
31	2554120002	079207034080	ĐOÀN QUỐC ANH	02/09/2007					
32	2554120042	054207009393	NGUYỄN TRUNG HIẾU	26/05/2007					
33	2554120059	070207004544	TRẦN VĂN KIẾT	26/06/2007					
34	2554120064	068307013918	NGUYỄN THẢO LINH	17/11/2007					
35	2554120110	058207008187	NGUYỄN THÁI SƠN	08/01/2007					
36	2554120127	051307009764	MAI VÕ ĐÀI TRANG	16/01/2007					
37	2554130007	083307002464	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	02/10/2007					
38	2554130045	079307000677	NGUYỄN THỊ THANH LAN	01/02/2007					
39	2554130084	066207006027	ĐẶNG HOÀNG QUÂN	23/04/2007					
40	2554140041	079207038060	NGÔ GIA HUY	08/12/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - MK2501** Số tín chỉ: 3
CBGD **Trần Chí Hiếu (TH091)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2253012119	089203002108	LÝ ĐẠI TỶ	03/06/2003					
2	2454022075	095306005580	ĐỖ THỊ MỸ HUYỀN	17/01/2006					
3	2454022245	070306007482	NGUYỄN NGỌC THẢO VY	21/02/2006					
4	2554010220	035307000555	ĐOÀN THỊ HỒNG NGỌC	18/12/2007					
5	2554010236	001307010680	NGUYỄN THANH NHÀN	27/11/2007					
6	2554010370	027307012523	NGUYỄN THU TRANG	04/09/2007					
7	2554090126	080307003739	ĐẶNG NGUYỄN TRIỆU VY	23/04/2007					
8	2554110002	048307006936	NGUYỄN LÊ VÀNG ANH	15/08/2007					
9	2554110003	030307006770	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	10/12/2007					
10	2554110005	079307012769	TRẦN QUỲNH ANH	29/11/2007					
11	2554110011	068307007759	VÕ PHẠM BẢO CHÂU	18/11/2007					
12	2554110014	066307000681	NGUYỄN PHƯƠNG DUNG	06/09/2007					
13	2554110019	001307015148	NGUYỄN THỊ HẠ	02/05/2007					
14	2554110043	038307000261	LÊ THỊ BÍCH LÊ	03/02/2007					
15	2554110060	060307004613	HOÀNG LÊ BẢO NGÂN	29/07/2007					
16	2554110062	051307009088	NGUYỄN BÙI KIM NGÂN	24/12/2007					
17	2554110066	079307012234	TRƯƠNG TUYẾT NGÂN	06/08/2007					
18	2554110068	079307008751	BÙI TRẦN NHƯ NGỌC	01/05/2007					
19	2554110085	079207044040	ĐỖ TRÍ PHONG	03/08/2007					
20	2554110094	067307004011	PHẠM THỊ DIỄM QUỲNH	27/04/2007					
21	2554110100	046307004037	NGÔ THỊ THANH TÂM	26/06/2007					
22	2554110113	051307010233	TRỊNH PHƯƠNG THÙY	15/07/2007					
23	2554110118	001307031566	NGUYỄN HOÀNG ANH THƯ	26/10/2007					
24	2554110123	052307006663	HUỲNH NGỌC NHẬT THY	12/11/2007					
25	2554110130	068307005498	HOÀNG HUỲNH ÁI TRÂM	18/11/2007					
26	2554110137	064307002271	HỒ DƯƠNG QUỲNH TRÚC	16/08/2007					
27	2554110138	064307004650	HUỲNH NGỌC BẢO TRÚC	17/10/2007					
28	2554110143	054307009282	NGÔ TRƯƠNG HẢI TUYỀN	05/11/2007					
29	2554110148	079307033001	HUỲNH NHÃ UYÊN	01/09/2007					
30	2554110155	052307011749	VÕ MINH THẢO NGÂN	22/11/2007					
31	2554110156	079307004926	NGUYỄN ĐÔNG NGHI	08/07/2007					
32	2554120010	074307003305	TRƯƠNG NGỌC TRÂM ANH	03/08/2007					
33	2554120028	052207005239	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	27/10/2007					
34	2554120033	046207007366	NGUYỄN VĂN HÀO	13/12/2007					
35	2554120035	051307010145	NGUYỄN MẬU THANH HÀO	03/07/2007					
36	2554120060	079307007002	LÊ HUỆ KIM	27/05/2007					
37	2554120131	079307031687	TRẦN THẢO TRANG	15/10/2007					
38	2554120137	077307006387	VŨ NGỌC BẢO TRẦN	24/11/2007					
39	2554130014	077307009497	LÊ THU CÚC	13/10/2007					
40	2554130061	079307003843	PHẠM HUỲNH BẢO NGỌC	15/06/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - MK2502** Số tín chỉ: 3
CBGD **Trần Chí Hiếu (TH091)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2454090018	082306001618	MAI NGUYỄN KIM	THÙY	11/06/2006					
2	2454092040	096306009802	DIỆP LÊ TUYẾT	KHA	01/09/2006					
3	2554010189	038207028081	HOÀNG VĂN NHẬT	MINH	13/11/2007					
4	2554080038	036207000752	ĐOÀN GIA	HUY	20/12/2007					
5	2554080118	052307013682	HÀ ANH	THƯ	27/02/2007					
6	2554090011	086307006477	NGUYỄN NGỌC BẢO	CHÂU	21/06/2007					
7	2554090016	075307019496	LÊ THÙY	DUNG	11/04/2007					
8	2554090111	038307010368	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	22/12/2007					
9	2554090117	079307043881	LÊ NGỌC BẢO	TRẦN	20/09/2007					
10	2554110006	089307014013	TRẦN THỊ VÂN	ANH	28/12/2007					
11	2554110010	089307017061	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	CHÂU	10/03/2007					
12	2554110017	083307008021	ĐÀO THỊ NGỌC	HÀ	19/07/2007					
13	2554110021	079307010073	ĐƯỜNG GIA	HÂN	30/09/2007					
14	2554110025	079307000150	TRẦN GIA	HÂN	10/01/2007					
15	2554110040	094207015813	NGUYỄN HUỲNH MINH	KHANG	21/02/2007					
16	2554110064	091307015523	TRẦN DUY	NGÂN	24/10/2007					
17	2554110073	079307039359	NGUYỄN NGỌC THẢO	NGUYỄN	23/06/2007					
18	2554110078	083307000793	NGUYỄN NGỌC VÂN	NHI	28/11/2007					
19	2554110083	079307018740	LÊ HỒ TÂM	NI	16/07/2007					
20	2554110088	079307031124	NGUYỄN MAI	PHƯƠNG	11/12/2007					
21	2554110096	089207015648	NGUYỄN BẢO	SĨ	06/10/2007					
22	2554110103	091307015370	HOÀNG MỸ GIA	THẢO	17/07/2007					
23	2554110115	079307000579	ĐỖ THỊ ANH	THƯ	11/03/2007					
24	2554110117	094307004909	NGUYỄN ANH	THƯ	28/08/2007					
25	2554110121	075307013858	NGUYỄN VÕ MINH	THƯ	05/10/2007					
26	2554110129	074307008270	ĐƯỜNG NGỌC UYÊN	TRÂM	11/06/2007					
27	2554110132	091307014389	HUỲNH BẢO	TRẦN	06/05/2007					
28	2554110133	075307023935	TRẦN THỊ HẢI	TRIỀU	28/03/2007					
29	2554110134	079207023242	NGUYỄN MINH	TRÍ	23/02/2007					
30	2554120018	052207007359	PHẠM CHÍ	CƯỜNG	23/09/2007					
31	2554120019	052207000504	TRẦN MẠNH	CƯỜNG	24/11/2007					
32	2554120100	079207046161	VŨ ĐẠI	PHÁT	01/04/2007					
33	2554120104	068307007224	PHẠM THỊ BÍCH	PHƯƠNG	03/04/2007					
34	2554120118	051307013051	NGUYỄN ANH	THƯ	10/07/2007					
35	2554120120	079307045851	NGUYỄN NGỌC THANH	THƯ	25/07/2007					
36	2554120130	019307000135	PHAN THỊ HUYỀN	TRANG	19/02/2007					
37	2554120154	068307001578	HOÀNG PHẠM HÀ	VY	01/03/2007					
38	2554130010	096307003813	QUÁCH KHÁNH	BĂNG	30/11/2007					
39	2554130111	072307004776	NGUYỄN THANH	TUYỀN	09/10/2007					
40	2554130113	040307022702	NGUYỄN THỊ	VIÊN	10/04/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm
CBGD
Ngày thi: / /
Phòng thi:

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - MK2503
Trần Hữu Tài (GV741)

Số tín chỉ: 3

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2454082037	070206000799	ĐỖ NGUYỄN QUỐC	HUY	23/05/2006					
2	2454112150	095306006770	QUÁCH THÚY	VY	14/11/2006					
3	2554010231	052306007634	PHẠM LÊ THẢO	NGUYỄN	04/10/2006					
4	2554080003	079207006600	HOÀNG TUẤN	ANH	14/06/2007					
5	2554080049	001207034737	DƯƠNG THẾ	LÂM	10/06/2007					
6	2554080069	072207011734	NGUYỄN PHƯƠNG	NAM	14/01/2007					
7	2554080101	052307000308	NGUYỄN NGÔ THỊ	QUỲNH	05/02/2007					
8	2554080103	052307007520	TRẦN KHÁNH	QUỲNH	20/10/2007					
9	2554110016	079307041132	NGUYỄN THUY	ĐAN	30/07/2007					
10	2554110018	070307010961	TRẦN THỊ HỒNG	HÀ	25/05/2007					
11	2554110030	066207012530	LƯƠNG VĂN VŨ	HOÀNG	08/04/2007					
12	2554110032	066307010143	VI THỊ	HUỆ	30/06/2007					
13	2554110035	075207003877	TRẦN QUANG	HUY	26/09/2007					
14	2554110044	052307012912	TRẦN THỊ MỸ	LIÊN	15/10/2007					
15	2554110059	051307002879	ĐỖ THỊ BẢO	NGÂN	26/11/2007					
16	2554110061	052307013752	NGUYỄN BẢO	NGÂN	15/07/2007					
17	2554110075	046307008005	LÊ THỊ THANH	NHÃ	19/07/2007					
18	2554110082	038307019912	PHẠM THỊ QUỲNH	NHƯ	25/10/2007					
19	2554110086	079307017426	LÂM KIM	PHỤNG	28/12/2007					
20	2554110087	051307005113	DƯƠNG THỊ MAI	PHƯƠNG	11/10/2007					
21	2554110089	079307003558	TRẦN XUÂN	PHƯƠNG	18/07/2007					
22	2554110093	079305020782	NGUYỄN NGỌC DIỄM	QUỲNH	04/11/2005					
23	2554110097	066207016810	THÔNG ĐÀO THÁI	SƠN	10/02/2007					
24	2554110104	079307041098	HỒ THỊ KIM	THẢO	27/05/2007					
25	2554110105	056307007256	HỒ THU	THẢO	21/11/2007					
26	2554110108	079307011143	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG	THẢO	04/07/2007					
27	2554110110	066307015733	HOÀNG MINH	THỊ	28/06/2007					
28	2554110112	066307004111	ĐẶNG THỊ	THÚY	14/11/2007					
29	2554110125	079206027409	HUỲNH GIA	TÍN	06/08/2006					
30	2554110128	049307001604	PHAN THỊ HIỀN	TRANG	19/07/2007					
31	2554110136	066207004827	NGUYỄN QUANG	TRUNG	07/04/2007					
32	2554110145	036207001491	LÊ NGUYỄN THANH	TÙNG	07/11/2007					
33	2554110151	052307007868	ĐỖ THỊ NGỌC	VY	28/04/2007					
34	2554120023	066307015510	VÕ NGUYỄN KIỀU	DUYÊN	07/02/2007					
35	2554120063	089307021963	LA THỊ THỦY	LINH	24/11/2007					
36	2554120095	052307002678	NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	17/09/2007					
37	2554120140	079206013454	DIỆC TẤN	TRƯỜNG	22/10/2006					
38	2554130021	091207009864	TRẦN TRUNG	DŨNG	14/07/2007					
39	2554130112	054307009177	ĐẶNG THỊ	VÀNG	09/11/2007					
40	2554130127	089307010505	TRẦN ĐẶNG NHƯ	Ý	05/04/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - MK2504** Số tín chỉ: 3
CBGD **Trần Hữu Tài (GV741)**
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2454082012	054306004288	NGUYỄN THỊ MỘNG	CẨM	30/11/2006					
2	2454082094	052306003809	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHƯ	27/08/2006					
3	2554080076	077307006927	TRẦN PHAN MỸ	NGÂN	26/07/2007					
4	2554080121	079307006325	NGUYỄN TRẦN MINH	THỨ	23/12/2007					
5	2554080129	082307012202	DƯƠNG NGỌC DIỄM	TRINH	13/08/2007					
6	2554080140	031307012712	BÙI NGỌC TƯỜNG	VY	21/08/2007					
7	2554110001	072307003087	LÊ QUỲNH	ANH	26/12/2007					
8	2554110009	075207007094	PHAN TRẦN QUỐC	BẢO	27/12/2007					
9	2554110020	068307006667	NÔNG PHÙNG BÍCH	HẰNG	14/10/2007					
10	2554110028	056207001015	PHÙNG MINH	HIỂN	20/10/2007					
11	2554110029	079207038518	ĐINH XUÂN	HOÀNG	13/09/2007					
12	2554110039	079207043332	LÝ NGUYỄN MINH	KHANG	25/04/2007					
13	2554110042	079207010343	NGUYỄN DUY	LÂM	03/09/2007					
14	2554110046	064307005985	PHẠM THỊ MỸ	LINH	17/10/2007					
15	2554110051	075307003553	ĐOÀN NGUYỄN TRÚC	LY	26/07/2007					
16	2554110055	082207014628	TRƯƠNG NHẬT	MINH	07/10/2007					
17	2554110058	079207045154	LẠI HỮU HOÀNG	NAM	26/10/2007					
18	2554110081	094307008472	CHÂU KHA BẢO	NHƯ	23/08/2007					
19	2554110095	070207003582	BÙI NGỌC	SANG	20/10/2007					
20	2554110098	054207000560	LÊ	TÀI	11/02/2007					
21	2554110102	082207013662	NGUYỄN PHẠM TẤN	THÀNH	23/04/2007					
22	2554110106	082307013452	LÊ THANH	THẢO	05/01/2007					
23	2554110107	079306023930	NGÔ NGUYỄN MAI	THẢO	27/04/2006					
24	2554110114	060307003266	TẠ THU	THỦY	06/06/2007					
25	2554110116	056307000136	HỒ NGUYỄN ANH	THỨ	11/04/2007					
26	2554110119	052307002172	NGUYỄN THỊ ANH	THỨ	24/02/2007					
27	2554110120	075307012242	NGUYỄN THỊ MINH	THỨ	09/08/2007					
28	2554110122	079307009433	PHẠM NGUYỄN ANH	THỨ	11/06/2007					
29	2554110127	052307008080	NGUYỄN TÚ UYÊN	TRANG	19/02/2007					
30	2554110139	079307000859	NGUYỄN HUỲNH	TRÚC	03/03/2007					
31	2554110149	079307010627	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	UYÊN	04/06/2007					
32	2554110152	086307004550	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	VY	31/10/2007					
33	2554110153	058307005077	TRƯƠNG NHẬT	VY	26/05/2007					
34	2554120025	070207005065	LÊ VĂN	DŨNG	13/01/2007					
35	2554120040	079307011377	TRẦN GIA	HÂN	04/02/2007					
36	2554120041	079307018619	TRẦN NGUYỄN GIA	HÂN	25/09/2007					
37	2554120043	064307010017	PHẠM THỊ KIM	HOÀNG	16/05/2007					
38	2554130032	034307009630	NGUYỄN THỊ THANH	HOA	29/06/2007					
39	2554130049	079307006435	TRẦN KHÁNH	LINH	19/12/2007					
40	2554130122	044307001980	TRẦN THỊ HẠ	VY	24/02/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - TF2501 Số tín chỉ: 3
CBGD Dương Thái Bảo (TH118)
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2354030193	079205038901	HUỖNH BẢO	MINH	26/12/2005					
2	2554030017	079307045565	DƯƠNG ĐỨC	ÂN	21/01/2007					
3	2554030252	074307000705	DƯƠNG THẢO	VY	30/03/2007					
4	2554040122	074307001642	ĐẶNG THỊ TUYẾT	LINH	16/12/2007					
5	2554040138	068307004662	VŨ ĐOÀN KHÁNH	LY	19/04/2007					
6	2554040176	075307002547	LÊ NGUYỄN HỒNG	NGUYỄN	09/04/2007					
7	2554040199	058307003693	NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	30/09/2007					
8	2554040237	075307001109	LÝ THANH	THẢO	20/06/2007					
9	2554060051	079307018786	HUỖNH NGỌC BẢO	HÂN	01/08/2007					
10	2554100089	077307008434	TRẦN THỊ MỸ	PHƯƠNG	17/11/2007					
11	2554150006	079207027874	VŨ GIA	HUY	26/08/2007					
12	2554150009	079207032221	NGUYỄN TRẦN PHÚC	KHANG	10/08/2007					
13	2554160001	052207002062	NGUYỄN KHÁNH	AN	31/03/2007					
14	2554160002	094307005234	QUÁCH AN	AN	14/02/2007					
15	2554160004	026207005675	NGUYỄN HOÀNG	ANH	30/11/2007					
16	2554160006	095307002395	NGUYỄN THÚY	ÁI	15/07/2007					
17	2554160008	082207012431	NGUYỄN DUY	BÌNH	05/02/2007					
18	2554160010	036307012950	PHAN HỒNG	CHÂU	15/07/2007					
19	2554160011	066307010938	TRẦN THỊ BẢO	CHÂU	03/10/2007					
20	2554160012	038206002985	NGUYỄN VĂN	CƯƠNG	17/06/2006					
21	2554160015	077206008965	NGUYỄN THÀNH	DANH	27/09/2006					
22	2554160017	072306001510	PHAN THỊ THÙY	DUNG	23/11/2006					
23	2554160021	083307006107	NGUYỄN THÚY	HẰNG	26/04/2007					
24	2554160023	036307001468	NGUYỄN THỊ THANH	HIỀN	04/11/2007					
25	2554160025	077207000578	ĐOÀN GIA	HUY	08/01/2007					
26	2554160026	087307008606	LÂM PHƯƠNG	HUYỀN	03/09/2007					
27	2554160027	079207022699	ĐINH GIA	HƯNG	09/10/2007					
28	2554160029	054307006847	LƯU HOÀNG	KIM	31/10/2007					
29	2554160031	074307001457	HOÀNG KHÁNH	LINH	05/09/2007					
30	2554160036	079207039600	NGUYỄN ĐỨC	MẠNH	15/10/2007					
31	2554160038	072307010597	NGUYỄN THỊ NGỌC	MY	27/11/2007					
32	2554160039	068307005074	CHU BẢO	NGÂN	10/05/2007					
33	2554160042	079307041471	NGUYỄN NHƯ	NGỌC	23/05/2007					
34	2554160047	075307021624	NGUYỄN QUỲNH	NHI	12/09/2007					
35	2554160048	068206003147	NGUYỄN NGUYỄN	PHƯỚC	18/10/2006					
36	2554160049	068307010310	HUỖNH NGUYỄN MỸ	QUYÊN	22/11/2007					
37	2554160052	075207014001	NGUYỄN HỮU ĐỨC	TÀI	03/11/2007					
38	2554160055	084307009178	THẠCH THỊ VI	THA	25/07/2007					
39	2554160056	034307001106	TRƯƠNG THỊ	THẨM	02/02/2007					
40	2554160058	083307005601	HUỖNH THỊ ANH	THƯ	08/07/2007					
41	2554160060	075307020056	NGUYỄN THỊ ANH	THƯ	22/05/2007					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ

Môn thi/ Nhóm **Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - TF2501**

Số tín chỉ: 3

CBGD

Dương Thái Bảo (TH118)

Ngày thi: / /

Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
42	2554160063	089307001015	PHẠM THỊ CẨM	TRẦN	10/11/2007					
43	2554160064	068207000431	TRẦN MINH	TRIẾT	08/01/2007					
44	2554160067	064307009709	TRẦN PHƯƠNG	UYÊN	03/09/2007					
45	2554160068	079307004625	LƯU BÍCH	VÂN	30/04/2007					
46	2554160069	086207008203	CAO QUỐC	VIỆT	05/07/2007					
47	2554160071	075207018427	NGUYỄN TẤN	VINH	26/09/2007					
48	2557010092	091207009067	TRẦN LÊ MINH	LUÂN	14/10/2007					
49	2557010185	070307006482	TRỊNH LÊ HUYỀN	TRANG	05/09/2007					

Số SV dự thi: _____ Số vắng thi: _____
Số bài thi: _____ Số tờ giấy thi: _____

Ngày ____ tháng ____ năm 20__

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm
CBGD
Ngày thi: / /
Phòng thi:

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - TF2502
Phạm Chí Công (KI162)

Số tín chỉ: 3

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	1954072075	372074078	ĐỖ KIM	NGỌC	23/10/2001					
2	2054100124	251250543	NGUYỄN GIANG	OANH	09/04/2002					
3	2254072077	038204012880	LÊ VĂN	SƠN	25/09/2004					
4	2457070014	068306008186	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	21/02/2006					
5	2457072017	095306006676	HUỲNH KIM	DUYÊN	02/07/2006					
6	2457072030	079306024398	LÊ KIM	HIẾU	06/12/2006					
7	2457072036	096206014182	NGUYỄN ĐĂNG	KHÔI	16/06/2006					
8	2457072047	080206002502	NGUYỄN HOÀI	NAM	10/11/2006					
9	2457072051	079306023861	CHÂU TRẦN BẢO	NGỌC	06/05/2006					
10	2554030056	079206017912	PHẠM LONG	HẢI	07/09/2006					
11	2554030066	062307005742	TRẦN THỊ	HIỀN	12/08/2007					
12	2554030090	080307006218	NGUYỄN THỊ MỘNG	KIỀU	14/01/2007					
13	2554030092	079207028351	ĐẶNG NGUYỄN NHẬT	LAM	08/11/2007					
14	2554030097	068307008556	DƯƠNG NGỌC	LINH	18/10/2007					
15	2554030159	060207005581	PHẠM CÔNG ĐẠI	PHÁT	23/03/2007					
16	2554030184	075307020234	MAI NGỌC THANH	THẢO	10/06/2007					
17	2554030191	066207002073	MAI NGUYỄN MINH	THÔNG	31/10/2007					
18	2554030229	079207009586	LÊ MINH	TRÍ	24/10/2007					
19	2554030230	082207006606	NGÔ HOÀNG	TRÍ	13/04/2007					
20	2554030233	077307002983	HUỲNH THỊ THANH	TRÚC	28/12/2007					
21	2554030239	074207006771	LÝ DƯƠNG	TUẤN	19/06/2007					
22	2554030244	068307003414	ĐỖ THỊ CẨM	TÚ	07/07/2007					
23	2554040005	070207011367	KHÔNG DUY HẢI	ANH	29/05/2007					
24	2554040142	070307000761	NGÔ THỊ NGỌC	MAI	30/01/2007					
25	2554040226	070207007435	DƯƠNG BẢO	SƠN	25/10/2007					
26	2554100017	079307022276	NGUYỄN HỒNG NGỌC	ÂN	04/11/2007					
27	2554150001	060307000259	HUỲNH MINH	CHÂU	05/02/2007					
28	2554150003	079207033681	VÕ QUỐC	DŨNG	22/05/2007					
29	2554150005	079306008430	NGUYỄN PHẠM THU	HẰNG	03/02/2006					
30	2554150010	033207010018	TRẦN DUY	LONG	03/12/2007					
31	2554150011	064207003765	NGÔ QUỐC	NGUYỄN	03/12/2007					
32	2554150015	079207035605	TRẦN THANH	PHONG	21/04/2007					
33	2554150016	079307007776	HUỲNH MỸ	PHỤNG	22/01/2007					
34	2554153004	082307005598	LÊ TÙNG	CHI	12/05/2007					
35	2554153005	079207009719	NGUYỄN HÙNG	CƯỜNG	08/06/2007					
36	2554153015	080207006017	HUỲNH ĐÀO ANH	TRÍ	20/08/2007					
37	2554160013	070207000037	NGUYỄN DIỄN	CƯỜNG	11/01/2007					
38	2554160014	030207015830	NGUYỄN QUỐC	CƯỜNG	31/01/2007					
39	2554160019	070207009901	ĐẶNG LÊ TẤN	ĐẠT	07/09/2007					
40	2554160028	038307024733	ĐỖ THỊ QUỲNH	HƯƠNG	20/08/2007					
41	2554160030	079307009914	ĐỖ HẢI	LINH	02/11/2007					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ

Môn thi/ Nhóm

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - TF2502

Số tín chỉ: 3

CBGD

Phạm Chí Công (KI162)

Ngày thi: / /

Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
42	2554160032	079307040054	PHẠM PHƯƠNG	LINH	29/10/2007					
43	2554160033	079307007561	VÒNG NGỌC MỸ	LINH	08/01/2007					
44	2554160035	066207005454	NGUYỄN PHÚ	LỘC	20/10/2007					
45	2554160040	072307010601	LÊ NGỌC KIM	NGÂN	25/05/2007					
46	2554160045	051206015389	DƯƠNG LONG	NHẬT	16/11/2006					
47	2554160057	062207006110	TRẦN HOÀNG	THIỆN	09/09/2007					
48	2554160070	066207000204	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG	VIỆT	04/04/2007					
49	2557010140	082307015795	DƯƠNG KIM	PHƯỢNG	23/10/2007					

Số SV dự thi: _____ Số vắng thi: _____
Số bài thi: _____ Số tờ giấy thi: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 20____

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - TO2501 Số tín chỉ: 3
CBGD Huỳnh Minh Quang (TH006)
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2153023090	079203030698	LÊ QUANG	PHƯỚC	24/04/2003					
2	2254012132	060304003847	VŨ THỊ THÙY	LINH	14/07/2004					
3	2254012150	066204008972	NGUYỄN NHƯ	MINH	11/08/2004					
4	2354010195	051305000899	NGUYỄN HUỲNH NHẬT	LINH	04/12/2005					
5	2356020088	049305002696	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỲNH	04/12/2005					
6	2454142019	079306022763	HỒ NGỌC	HÂN	16/08/2006					
7	2554010227	022307000997	PHẠM NGUYỄN BẢO	NGỌC	15/02/2007					
8	255401T406	074306009762	VŨ THỊ NGỌC	HUYỀN	14/07/2006					
9	2554080068	068207013117	HUỲNH MINH PHƯƠNG	NAM	01/08/2007					
10	2554080130	045307005040	TRẦN HOÀNG PHƯƠNG	TRINH	26/11/2007					
11	2554090012	045307001614	TRẦN NGUYỄN BẢO	CHÂU	12/04/2007					
12	2554090062	077306000330	LẠI NGUYỄN BẢO	NGỌC	29/06/2006					
13	2554090078	079207016784	TRẦN HOÀNG	QUÂN	26/03/2007					
14	2554090127	083307010002	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG	VY	31/07/2007					
15	2554110013	052307003093	LÊ THỊ ANH	DANH	07/03/2007					
16	2554110124	046207002647	TRẦN DUY	TIẾN	11/01/2007					
17	2554120083	079207048889	LƯƠNG TRIỆU	NGHĨA	07/10/2007					
18	2554120139	079207024010	VŨ HOÀNG MINH	TRÍ	03/09/2007					
19	2554130018	052307010609	NGUYỄN HUỲNH ÁI	DUYÊN	25/12/2007					
20	2554130030	068207008003	TRẦN TRUNG	HIẾU	29/07/2007					
21	2554130034	077207000274	TRẦN GIA	HUY	10/01/2007					
22	2554130040	044307004060	NGUYỄN ĐOÀN THIÊN	HƯƠNG	10/02/2007					
23	2554130047	040307000577	CAO KHÁNH	LINH	26/03/2007					
24	2554130057	058307007033	NGUYỄN THỊ	NGÂN	25/04/2007					
25	2554130062	074307008434	VƯƠNG BẢO	NGỌC	11/12/2007					
26	2554130063	052307001613	HÀ KHÁNH	NGUYỄN	09/11/2007					
27	2554130065	066207003453	NGUYỄN VŨ GIA	NGUYỄN	10/11/2007					
28	2554130067	067307005676	LÊ HÀ MINH	NGUYỆT	12/12/2007					
29	2554130068	077306011898	ĐẶNG BẢO	NHI	03/06/2006					
30	2554130071	052307006255	VŨ NGỌC YẾN	NHI	25/10/2007					
31	2554130072	036307017260	VŨ THỊ	NHI	31/01/2007					
32	2554130077	045307003788	VŨ LÊ TỔ	NHƯ	07/07/2007					
33	2554130091	052207000444	NGUYỄN THÀNH	TÀI	05/05/2007					
34	2554130098	038307009858	NGÔ NGỌC ANH	THƯ	15/04/2007					
35	2554130100	046307011778	TRẦN THỊ THANH	THƯ	13/07/2007					
36	2554130108	056307008417	PHAN NGUYỄN BẢO	TRÂN	01/06/2007					
37	2554130114	056207011153	BÙI KHÁNH	VIỆT	21/12/2007					
38	2554130119	068307009255	LÊ ÁI	VY	16/02/2007					
39	2554130120	075307013794	LÊ NGỌC YẾN	VY	12/04/2007					
40	2554130126	058307002166	NGUYỄN NGỌC NHƯ	Ý	09/08/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - TO2502 Số tín chỉ: 3
CBGD Huỳnh Minh Quang (TH006)
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2153023016	079303001748	LÊ THỊ NGỌC	BÍCH	13/05/2003					
2	2255010074	079304001870	NGUYỄN VŨ ANH	THƯ	24/04/2004					
3	2454010088	094306005596	TRỊNH NGỌC KIM	THƯ	31/12/2006					
4	2454012302	066306008458	TRẦN NGỌC LAN	QUỲNH	20/06/2006					
5	2454012373	083306004978	HUỲNH LÊ KHÁNH	THY	10/01/2006					
6	2454022050	052306003776	PHẠM THANH	HÀ	19/04/2006					
7	2454082030	094306001235	NGUYỄN THỊ GIA	HÂN	20/07/2006					
8	2554010200	074307001415	PHẠM HÀ	MY	11/11/2007					
9	2554020054	075307010688	NGUYỄN THỊ QUỲNH	GIANG	31/03/2007					
10	2554080015	082307014594	NGUYỄN THỊ MỸ	DUYÊN	21/03/2007					
11	2554080048	068207013645	TRẦN HOÀNG	KHÔI	22/02/2007					
12	2554080074	068307011331	PHAN THỊ THÚY	NGÂN	25/12/2007					
13	2554090082	077207005650	VÕ THÀNH	QUÝ	22/04/2007					
14	2554110034	066207014799	NGUYỄN VĂN GIA	HUY	19/02/2007					
15	2554110140	080207003080	HUỲNH LÊ THANH	TUẤN	18/12/2007					
16	2554120072	049307012372	TRẦN NGUYỄN THẢO	LY	12/05/2007					
17	2554120079	079307034947	PHAN THỊ KHÁNH	NGÂN	02/05/2007					
18	2554120107	079206026730	TRẦN NGUYỄN	QUÁN	18/02/2006					
19	2554120156	075307001987	PHẠM THỊ HOÀNG	YẾN	10/01/2007					
20	2554130015	089207021723	ÔNG TRẦN PHÚ	CƯỜNG	26/08/2007					
21	2554130025	095307004994	HUỲNH KIM THÚY	HẰNG	15/08/2007					
22	2554130027	079307003453	NGUYỄN HOÀNG BẢO	HÂN	24/01/2007					
23	2554130028	079307014683	LÂM DƯ	HIỀN	01/12/2007					
24	2554130029	079207046659	NGUYỄN MINH	HIẾU	21/09/2007					
25	2554130033	079207009393	LÊ NHẬT	HUY	30/03/2007					
26	2554130038	070307004202	TẠ THỊ THANH	HUYỀN	09/07/2007					
27	2554130052	079307013811	TRỊNH Ý	LY	31/07/2007					
28	2554130054	089307009362	NGUYỄN THỊ DIỄM	MY	28/04/2007					
29	2554130059	075207005127	TRẦN HỮU	NGHĨA	02/02/2007					
30	2554130064	079307042984	LÂM THẢO	NGUYỄN	02/03/2007					
31	2554130076	093307007961	PHẠM HUỲNH	NHƯ	17/07/2007					
32	2554130080	079207023677	HOÀNG NHẬT	PHÚ	15/06/2007					
33	2554130081	066207020422	LÊ VĂN TRỌNG	PHÚC	20/06/2007					
34	2554130082	095307008967	DƯƠNG THỊ NHÃ	PHƯƠNG	08/11/2007					
35	2554130086	091307006871	LÊ NGỌC CHÚC	QUỲNH	17/10/2007					
36	2554130095	094207007017	LƯ TRẦN GIA	THỊNH	16/06/2007					
37	2554130104	082307000761	LÊ THỊ THỦY	TRANG	20/03/2007					
38	2554130106	082307007535	ĐỖ THỊ MỸ	TRÂM	18/12/2007					
39	2554130116	044207002765	HOÀNG ANH	VŨ	15/05/2007					
40	2554130121	096307011669	PHẠM THỊ TƯỜNG	VY	01/01/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm
CBGD
Ngày thi: / /
Phòng thi:

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI03010) - TO2503
Nguyễn Huỳnh Hải Viễn (TH110)

Số tín chỉ: 3

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2454142024	054306008870	NGUYỄN THỊ BÍCH	KHA	03/09/2006					
2	255401T409	089206007311	NGUYỄN TẤN	TRUNG	27/06/2006					
3	2554090115	051307009725	NGUYỄN NGỌC THÙY	TRÂM	14/04/2007					
4	2554110031	075207022927	NGÔ GIA	HOÀNG	02/05/2007					
5	2554110038	054207001565	ĐỖ GIA	KHANG	23/08/2007					
6	2554110049	079207019876	LÊ HOÀNG BẢO	LONG	28/11/2007					
7	2554110050	082207009023	BÙI NGUYỄN THÀNH	LỘC	16/12/2007					
8	2554110067	075207002387	NGUYỄN TRỌNG	NGHĨA	28/08/2007					
9	2554110099	079207003367	VÔNG TẤN	TÀI	10/07/2007					
10	2554110146	052307003703	NGUYỄN THỊ HỒNG	TƯƠI	09/10/2007					
11	2554120044	075207003013	LÊ ĐỨC	HUY	30/12/2007					
12	2554120047	067306005626	TRẦN HOÀNG KHÁNH	HUYỀN	30/12/2006					
13	2554120117	060307001299	PHẠM THỊ ÂN	THUYỀN	29/12/2007					
14	2554130004	079307024783	NGUYỄN HUỲNH LOAN	ANH	20/12/2007					
15	2554130005	079207024110	TÊ NGUYỄN TUẤN	ANH	24/11/2007					
16	2554130011	079307040057	HỒNG BẢO	CHÂU	22/08/2007					
17	2554130035	079207034765	TRẦN GIA	HUY	20/09/2007					
18	2554130036	082207004119	TRẦN NGUYỄN NHẬT	HUY	27/05/2007					
19	2554130037	079307003977	NGÔ KIM	HUYỀN	26/02/2007					
20	2554130042	092307009098	NGUYỄN THỊ HOÀI	KHA	02/10/2007					
21	2554130043	087207018005	NGUYỄN DƯƠNG TUẤN	KIỆT	13/10/2007					
22	2554130044	066307003852	PHẠM NHẬT THIÊN	KIM	27/05/2007					
23	2554130048	034307001076	HUỲNH THỊ MỸ	LINH	19/05/2007					
24	2554130050	080207004605	VÕ THÀNH	LONG	24/10/2007					
25	2554130055	095307003648	NGUYỄN THỊ HUỲNH	MY	27/03/2007					
26	2554130058	075307014573	TRẦN TẠ KIM	NGÂN	30/10/2007					
27	2554130066	074207006345	LÊ	NGUYỄN	02/06/2007					
28	2554130069	095307008638	LÂM NGUYỄN TUYẾT	NHI	02/10/2007					
29	2554130074	079307039889	NGUYỄN Y BẢO	NHƯ	10/07/2007					
30	2554130075	079307022858	ÔN BỘI	NHƯ	02/02/2007					
31	2554130083	066307001616	LÊ THỊ BÍCH	PHƯỢNG	06/06/2007					
32	2554130085	091307008948	TRẦN PHƯƠNG	QUYÊN	28/04/2007					
33	2554130094	095307001812	HUỲNH THÁI	THANH	29/06/2007					
34	2554130096	079207049797	NGUYỄN TẤN	THỊNH	07/03/2007					
35	2554130097	042207003897	THÁI DUY	THỜI	25/06/2007					
36	2554130102	079307000884	ĐỖ VŨ CÁT	TIÊN	15/02/2007					
37	2554130105	070307003660	NGUYỄN THỊ HUỲNH	TRANG	27/11/2007					
38	2554130107	079307031419	NGUYỄN HUỲNH BẢO	TRẦN	08/02/2007					
39	2554130118	089307013280	ĐOÀN THỊ THẢO	VY	03/11/2007					
40	2554130124	079307000788	VŨ THẢO	YẾN	15/02/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm
CBGD
Ngày thi: / /
Phòng thi:

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI23010) - FB2501C
Nguyễn Thị Trâm Anh (GV005)

Số tín chỉ: 3

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2254040116	083304003215	NGUYỄN ĐỖ MINH	THÙY	21/01/2004					
2	2257012056	058304000858	ĐỖ NGỌC NGUYỄN	HƯỜNG	26/10/2004					
3	2554032002	051307008253	NGUYỄN TƯỜNG	AN	09/12/2007					
4	2554032007	049201003567	HÀ NGỌC HOÀNG	ANH	17/01/2007					
5	2554032009	049307005760	NGUYỄN LÊ HUỖNH	ANH	24/02/2007					
6	2554032011	052307013105	NGUYỄN NHẬT QUỲNH	ANH	14/11/2007					
7	2554032014	035307004137	NGUYỄN THỊ QUỲNH	ANH	14/06/2007					
8	2554032022	036307000650	VŨ THỊ PHƯƠNG	ANH	13/10/2007					
9	2554032044	051307008558	ĐÀO TUYẾT	ĐOAN	09/11/2007					
10	2554032055	052307004379	ĐẶNG HUỖNH BẢO	HÂN	20/03/2007					
11	2554032071	010307005485	LƯƠNG NGUYỄN THU	HUYỀN	07/11/2007					
12	2554032076	001207029392	NGUYỄN MẠNH	HÙNG	07/03/2007					
13	2554032078	051307012013	BÙI THỊ THANH	HƯƠNG	10/06/2007					
14	2554032094	038307003660	LÊ THỊ KIM	LIÊN	21/01/2007					
15	2554032096	052307014669	ĐINH LÊ HUỖNH	LINH	22/09/2007					
16	2554032112	051307010708	LÂM TRÀ	MY	06/06/2007					
17	2554032116	051307004704	TRƯƠNG THỊ THÚY	NGA	10/12/2007					
18	2554032130	051307011971	VÕ LÊ BẢO	NGHI	28/09/2007					
19	2554032142	045307003210	NGUYỄN HOÀNG THỰC	NGUYỄN	24/11/2007					
20	2554032144	054307002507	ĐẶNG THỊ THANH	NHÃ	03/11/2007					
21	2554032146	049207001834	NGUYỄN THIÊN	NHÂN	03/11/2007					
22	2554032149	052307008966	ĐINH THỊ YẾN	NHI	30/07/2007					
23	2554032155	054307006085	ĐẶNG THỊ CẨM	NHUNG	30/09/2007					
24	2554032156	054307004797	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	21/07/2007					
25	2554032170	024307002411	NGUYỄN THỊ THANH	PHƯƠNG	15/05/2007					
26	2554032185	052307000899	NGUYỄN Ý THU	SƯƠNG	16/11/2007					
27	2554032190	026207000450	PHẠM QUANG	THANH	06/03/2007					
28	2554032200	052307004588	HỒ PHẠM MINH	THỨ	06/10/2007					
29	2554032201	040307013436	NGUYỄN ANH	THỨ	26/06/2007					
30	2554032207	051307012522	TRỊNH NGỌC	THỨ	03/01/2007					
31	2554032210	052307003844	VÕ BÙI ANH	THỨ	06/03/2007					
32	2554032212	035307009472	NGÔ BÍCH	THƯƠNG	08/12/2007					
33	2554032219	054207003575	PHAN NHẤT	TÍN	03/04/2007					
34	2554032238	001207051655	NGUYỄN ĐAN	TRƯỜNG	01/12/2007					
35	2554032243	051307002936	LŨI LÊ ÁNH	TUYẾT	18/11/2007					
36	2554032250	046307007521	PHẠM THỊ NHƯ	UYÊN	13/05/2007					
37	2554032254	034307009789	HOÀNG PHƯƠNG	VY	30/10/2007					
38	2554032265	046307012973	TRẦN THỊ YẾN	VY	18/12/2007					
39	2554032270	052307011530	TRẦN THANH	XUÂN	06/04/2007					
40	2554032272	052307002840	TỔNG TRẦN NHƯ	Ý	26/09/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm
CBGD
Ngày thi: / /
Phòng thi:

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI23010) - FB2502C
Nguyễn Thị Trâm Anh (GV005)

Số tín chỉ: 3

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2354010319	027305005951	NGUYỄN THỊ YẾN	OANH	18/03/2005					
2	2354030379	052305012199	NGUYỄN VY NGÂN	THƯƠNG	12/03/2005					
3	2354030384	052305010545	LÊ NGUYỄN THỊ THỦY	TIỀN	04/03/2005					
4	2554032003	066307011984	TRƯƠNG BẢO	AN	27/02/2007					
5	2554032015	056307009223	NGUYỄN VÂN	ANH	25/06/2007					
6	2554032020	060307010658	TRẦN TRÂM	ANH	26/03/2007					
7	2554032023	060307007794	TỔNG NGỌC	ẢNH	16/12/2007					
8	2554032025	058207000013	ĐÌNH GIA	BẢO	25/01/2007					
9	2554032036	074207007280	PHAN THANH	DUY	18/12/2007					
10	2554032046	070307008782	PHAN NGỌC HƯƠNG	GIANG	21/10/2007					
11	2554032048	068307010904	CHU THỊ NGỌC	HÀ	27/10/2007					
12	2554032058	064307013515	LÂM GIA	HÂN	14/09/2007					
13	2554032062	056307002581	VÕ NGỌC GIA	HÂN	22/10/2007					
14	2554032065	058307005405	NGUYỄN NGỌC LAN	HỒNG	25/05/2007					
15	2554032069	060207007635	NGÔ XUÂN MINH	HUY	13/11/2007					
16	2554032084	060207002825	ĐẶNG DUY	KHANH	04/01/2007					
17	2554032092	075207006884	NGUYỄN VĂN	KHÔI	24/02/2007					
18	2554032106	068307004332	NGUYỄN NGỌC XUÂN	MAI	21/09/2007					
19	2554032118	072307005511	HÀ THỊ KIM	NGÂN	19/03/2007					
20	2554032124	072307004115	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	30/06/2007					
21	2554032126	056307009198	TRẦN LÊ HẢI	NGÂN	12/09/2007					
22	2554032128	054307006573	LÊ NGUYỄN HÀ	NGHI	19/10/2007					
23	2554032129	064307008141	PHẠM TRẦN NGỌC	NGHI	31/03/2007					
24	2554032131	068307009472	BÙI LÊ BẢO	NGỌC	21/12/2007					
25	2554032137	064307015234	TRẦN ÁNH BẢO	NGỌC	20/11/2007					
26	2554032157	074307010833	BÙI THỊ QUỲNH	NHƯ	17/07/2007					
27	2554032158	070307007402	ĐỖ THỊ QUỲNH	NHƯ	22/08/2007					
28	2554032175	056307004687	NGUYỄN TRẦN MỸ	QUYỀN	12/10/2007					
29	2554032180	054307007820	NGUYỄN THỊ KHÁNH	QUỲNH	08/04/2007					
30	2554032181	054307009690	TRƯƠNG NHƯ	QUỲNH	09/07/2007					
31	2554032183	070307010778	UNG SAN	SAN	07/04/2007					
32	2554032217	074207009064	DƯƠNG GIA	TIỀN	04/12/2007					
33	2554032220	058307000237	HUỲNH THỊ MINH	TÍNH	27/01/2007					
34	2554032223	056307007885	HUỲNH LÊ NGỌC	TRÂM	07/04/2007					
35	2554032227	062307000727	CHẾ TRỊNH HUYỀN	TRẦN	27/10/2007					
36	2554032230	068207008914	NGUYỄN MINH	TRIẾT	06/12/2007					
37	2554032245	074307000067	ĐOÀN NGỌC CÁT	TƯỜNG	01/01/2007					
38	2554032247	060307009715	LÊ TÚ	UYẾN	17/07/2007					
39	2554032266	064307000431	TRIỆU LÊ TƯỜNG	VY	25/03/2007					



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ

Môn thi/ Nhóm

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI23010) - FB2502C

Số tín chỉ: 3

CBGD

Nguyễn Thị Trâm Anh (GV005)

Ngày thi:

/ /

Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
-----	-------	---------	-----------	---------	---------	----------	-------	--------	---------

Số SV dự thi: _____ Số vắng thi: _____

Số bài thi: _____ Số tờ giấy thi: _____

Ngày _____ tháng _____ năm 20____

Cán bộ Coi thi 1
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Cán bộ Coi thi 2
(Ký và ghi rõ Họ tên)

Giáo viên chấm thi
(Ký và ghi rõ Họ tên)



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm Tin học văn phòng nâng cao (ADOI23010) - FB2503C Số tín chỉ: 3
CBGD Nguyễn Cao Tùng (GV418)
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2254030008	091304002374	NGUYỄN DƯƠNG KIM	CHÂU	01/04/2004					
2	2554032013	077307002193	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	02/09/2007					
3	2554032024	079207026266	ĐẶNG GIA	BẢO	26/10/2007					
4	2554032035	079207008117	NGUYỄN	DUY	13/10/2007					
5	2554032037	075307003569	PHẠM NGỌC MỸ	DUYÊN	25/08/2007					
6	2554032039	079207015658	LÊ NGUYỄN THÁI	DƯƠNG	06/07/2007					
7	2554032041	079207020088	BÙI NGUYỄN MINH	ĐẠT	09/08/2007					
8	2554032042	079207002165	HUỲNH BÁ	ĐẠT	08/01/2007					
9	2554032043	079207021985	NGUYỄN DƯ THÀNH	ĐẠT	20/07/2007					
10	2554032050	075307019563	PHẠM THỊ THANH	HÀ	09/05/2007					
11	2554032054	079307001425	DƯƠNG GIA	HÂN	03/02/2007					
12	2554032077	077207004333	CHU TRẦN GIA	HƯNG	10/11/2007					
13	2554032081	075207008875	LÃ DUY	KHANG	20/05/2007					
14	2554032088	075307008307	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG	KHÁNH	24/04/2007					
15	2554032090	079207037015	KIỀU TRẦN ĐĂNG	KHÔI	29/03/2007					
16	2554032091	079207014983	NGUYỄN ANH	KHÔI	23/12/2007					
17	2554032097	075307013936	ĐỖ GIA	LINH	16/05/2007					
18	2554032104	075307005703	NGUYỄN THỊ KIM	LOAN	19/04/2007					
19	2554032109	079307000982	CHÂU THỊ DIỄM	MY	09/01/2007					
20	2554032110	075307001453	DƯƠNG NGỌC HÀ	MY	01/11/2007					
21	2554032111	075307021853	HỖ THỊ HÀ	MY	06/09/2007					
22	2554032119	079307000292	HUỲNH TRẦN BẢO	NGÂN	22/02/2007					
23	2554032139	079307000354	TRƯƠNG YẾN	NGỌC	04/03/2007					
24	2554032150	075307003212	NGÔ HỒNG NGỌC	NHI	07/12/2007					
25	2554032151	077307003575	NGUYỄN PHƯƠNG	NHI	02/12/2007					
26	2554032160	075307009158	NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	17/01/2007					
27	2554032163	079207044652	HUỲNH MINH	PHÁT	12/08/2007					
28	2554032165	079207038411	KHA HÀO	PHÚ	12/11/2007					
29	2554032172	079207018298	HUỲNH VĂN NHẬT	QUANG	18/11/2007					
30	2554032176	079207038639	TRƯƠNG CHÍ	QUYÊN	19/10/2007					
31	2554032188	079207013370	TRƯƠNG HOÀNG	TẤN	11/08/2007					
32	2554032197	075307002385	LÊ THỊ THANH	THIÊN	21/11/2007					
33	2554032198	079207039506	ĐỖ LÊ QUỐC	THỊNH	27/12/2007					
34	2554032218	079207032772	VÕ NGUYỄN ĐỨC	TIẾN	03/12/2007					
35	2554032226	077307009502	TRẦN HÀ ANH	TRÂM	23/08/2007					
36	2554032229	079306020773	LƯU BẢO	TRÂN	08/05/2006					
37	2554032232	075307012955	ĐÌNH HOÀNG TUYẾT	TRINH	13/07/2007					
38	2554032239	079207046740	VÕ QUỐC	TUẤN	01/10/2007					
39	2554032268	075307008216	TRƯƠNG HOÀNG NHẬT	VY	06/01/2007					
40	2554102044	066207011168	ĐẶNG THÀNH	THÁI	16/04/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm
CBGD
Ngày thi: / /

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI23010) - FB2504C
Nguyễn Cao Tùng (GV418)
Phòng thi:

Số tín chỉ: 3

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2257012071	042304012735	LÊ THỊ THANH	HUYỀN	21/05/2004					
2	2354040009	056305003160	HỒ NGUYỄN LAN	ANH	02/01/2005					
3	2554032004	079307020930	CAO NGỌC QUỲNH	ANH	18/11/2007					
4	2554032019	079307016155	TRẦN KIM	ANH	28/12/2007					
5	2554032021	079307026537	VŨ NGỌC QUỲNH	ANH	24/09/2007					
6	2554032034	079307016551	VŨ NGỌC	DUNG	24/10/2007					
7	2554032057	079307010401	ĐỖ DIỆP GIA	HÂN	18/11/2007					
8	2554032079	079307027641	NGUYỄN THANH	HƯƠNG	06/09/2007					
9	2554032098	079307008381	LÊ NGỌC PHƯƠNG	LINH	17/11/2007					
10	2554032100	079307015168	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	LINH	13/06/2007					
11	2554032107	079307024265	NGUYỄN VŨ XUÂN	MAI	19/04/2007					
12	2554032115	079307027425	HUỲNH TRẦN THÚY	NGA	27/04/2007					
13	2554032120	079307006877	LÊ HỒNG THU	NGÂN	11/12/2007					
14	2554032123	079307026162	LÊ TRẦN THANH	NGÂN	12/05/2007					
15	2554032125	079307001664	NGUYỄN THỊ THU	NGÂN	03/01/2007					
16	2554032127	079307019949	TRẦN THỊ KIM	NGÂN	18/04/2007					
17	2554032132	079307016932	LÊ KHÁNH	NGỌC	30/11/2007					
18	2554032133	079307032075	LƯU BẢO	NGỌC	15/12/2007					
19	2554032134	079307010750	NGUYỄN BẢO	NGỌC	12/12/2007					
20	2554032135	079307004721	NGUYỄN THỊ KHÁNH	NGỌC	12/01/2007					
21	2554032141	079307034629	ĐỖ NGỌC THẢO	NGUYỄN	14/01/2007					
22	2554032152	079307021955	NGUYỄN Ý	NHI	09/06/2007					
23	2554032161	079307020731	PHẠM HUỲNH TUYẾT	NHƯ	28/12/2007					
24	2554032168	079307032735	LÊ MỸ	PHƯƠNG	16/11/2007					
25	2554032169	079307037936	NGUYỄN ÁNH	PHƯƠNG	02/12/2007					
26	2554032171	079307003292	VŨ NGUYỄN LINH	PHƯƠNG	20/06/2007					
27	2554032173	079307013737	NGUYỄN THỊ HỒNG	QUẾ	16/12/2007					
28	2554032178	079307017873	ĐỖ LÊ DIỄM	QUỲNH	29/05/2007					
29	2554032179	079307025879	NGUYỄN NGỌC NHƯ	QUỲNH	04/04/2007					
30	2554032193	079307030331	LÊ HOÀNG PHƯƠNG	THẢO	20/12/2007					
31	2554032199	079307005245	HOÀNG ANH	THƯ	05/05/2007					
32	2554032213	079307024442	ĐẶNG DIỆP BẢO	THY	21/10/2007					
33	2554032221	079307019447	TRẦN LÊ PHƯƠNG	TRANG	11/09/2007					
34	2554032233	079307007197	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	TRINH	03/05/2007					
35	2554032244	079307028454	NGÔ NGỌC PHƯƠNG	TÚ	01/08/2007					
36	2554032255	079307013735	HUỲNH NGỌC PHƯƠNG	VY	28/07/2007					
37	2554032259	079307006835	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	VY	12/03/2007					
38	2554032260	079307007130	NGUYỄN NGỌC THẢO	VY	04/03/2007					
39	2554032261	079307014336	NGUYỄN NGÔ TƯỜNG	VY	04/10/2007					
40	2554032269	079307020341	VŨ HÀ	VY	05/07/2007					
41	255403N101	MA800984	PHYU SIN MOE	AUNG	20/06/2002					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm Tin học văn phòng nâng cao (ADOI23010) - FB2505C Số tín chỉ: 3
CBGD Nguyễn Cao Tùng (GV418)
Ngày thi: / / Phòng thi:

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên	Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2354010040	051305003627	NGUYỄN TRẦN NGUYỆT CẨM	24/11/2005					
2	2354010465	052305006605	TẠ THỊ THÙY TRANG	05/07/2005					
3	2354030333	079305018545	NGÔ HỒNG THẢO	28/01/2005					
4	2554032010	082307001326	NGUYỄN LÊ MINH ANH	25/05/2007					
5	2554032026	082307006539	NGUYỄN THỊ TUYẾT BĂNG	15/12/2007					
6	2554032032	091307011709	HÀNG NGỌC QUỲNH CHI	17/08/2007					
7	2554032038	096307004753	ĐỖ THÙY DƯƠNG	10/02/2007					
8	2554032052	080307006342	NGUYỄN THỊ MỸ HẰNG	30/06/2007					
9	2554032056	091306009557	ĐÌNH KIM HÂN	17/05/2006					
10	2554032059	093307005686	LÊ HÀ NGỌC HÂN	07/03/2007					
11	2554032060	091307013554	NGUYỄN GIA HÂN	02/09/2007					
12	2554032068	082207015218	LÊ NGUYỄN GIA HUY	08/03/2007					
13	2554032073	094307013517	LÊ THẢO HUỲNH	29/05/2007					
14	2554032074	089307016844	LÝ THỊ NHƯ HUỲNH	13/11/2007					
15	2554032080	095307005166	NGUYỄN THANH HƯƠNG	11/12/2007					
16	2554032093	091307005334	LÊ THỊ BÉ KHUYÊN	09/04/2007					
17	2554032095	080307002452	NGUYỄN ĐOÀN PHƯƠNG LING	08/05/2007					
18	2554032136	079307039692	PHAN NGUYỄN BẢO NGỌC	02/02/2007					
19	2554032138	080307011423	TRẦN LÊ KHÁNH NGỌC	09/03/2007					
20	2554032143	080307010544	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	30/09/2007					
21	2554032162	079307044444	VÕ NGỌC QUỲNH NHƯ	27/03/2007					
22	2554032164	086207000489	NGUYỄN LÝ THANH PHONG	20/08/2007					
23	2554032177	082307015349	VÕ NHƯ QUYỀN	21/05/2007					
24	2554032194	080307008651	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	04/10/2007					
25	2554032195	082307005412	PHẠM HỒNG THẮM	21/04/2007					
26	2554032203	079307042957	NGUYỄN HOÀI ANH THƯ	21/03/2007					
27	2554032206	082307000763	PHẠM ANH THƯ	21/11/2007					
28	2554032209	083307010137	TRƯƠNG ĐẶNG MINH THƯ	29/08/2007					
29	2554032214	095307004614	ĐỖ VIỆT THY	28/01/2007					
30	2554032215	082307014055	NGÔ KHÁNH THY	16/05/2007					
31	2554032216	089307011498	HOÀNG THỊ CẨM TIỀN	24/11/2007					
32	2554032231	080307001267	BÙI HỒ KIỀU TRINH	11/12/2007					
33	2554032235	083207001946	VĂN PHÚC TRỌNG	04/10/2007					
34	2554032240	092207007601	ĐỖ PHẠM TUYỀN	23/04/2007					
35	2554032246	083307010017	TRẦN MINH CÁT TƯỜNG	09/08/2007					
36	2554032252	091207004646	NGUYỄN QUỐC VIỆT	05/12/2007					
37	2554032256	087307004485	LÊ NGỌC YẾN VY	28/04/2007					
38	2554032263	089307002669	NGUYỄN TƯỜNG VY	23/05/2007					
39	2554032271	087307003715	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG YẾN	16/08/2007					
40	2554062090	066307000904	PHẠM BÙI HUỲNH TRANG	10/03/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Điểm Thi Học Kỳ
Học kỳ 3 - Năm học 2025 - 2026

Môn thi/ Nhóm
CBGD
Ngày thi: / /
Phòng thi:

Tin học văn phòng nâng cao (ADOI23010) - FB2506C
Nguyễn Cao Tùng (GV418)

Số tín chỉ: 3

In Ngày 14/07/2026

STT	Mã SV	Số CCCD	Họ và tên		Ng/Sinh	Điểm số	Điểm Chữ	Số Tờ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	2151020192	079201023528	NGUYỄN CHÁNH	TRỰC	18/10/2001					
2	2157010281	079303015789	LÊ THỊ CẨM	HƯỜNG	16/12/2003					
3	2253012068	079304034342	PHẠM PHƯƠNG	NGUYỄN	09/10/2004					
4	2254010040	079304002292	NGUYỄN HỒNG	HÂN	16/04/2004					
5	2254012016	342116530	PHẠM HOÀNG	ANH	26/09/2004					
6	2254012213	079304015404	NGUYỄN HUỖNH PHI	NHƯ	03/10/2004					
7	2254030006	095304006142	TRẦN THỊ VÂN	ANH	29/01/2004					
8	2254030025	037304000032	NGUYỄN THỊ HỒNG	HẠNH	27/06/2004					
9	2254032238	077304003992	TRẦN THỊ NHƯ	THANH	26/10/2004					
10	2254032278	075304020437	NGUYỄN THỊ THU	THÚY	22/10/2004					
11	2254040053	070304003423	TRẦN THỊ THU	LINH	05/01/2004					
12	2254040097	080304006192	TRẦN KIM	QUYÊN	19/11/2004					
13	2254042177	079304006363	VĂN THỊ NGỌC	QUYÊN	14/06/2004					
14	2257012120	086304008705	TRẦN ĐÌNH KIM	NGÂN	25/11/2004					
15	2353010070	079205026059	CÁI KIẾN	HƯNG	02/02/2005					
16	2354030037	052205008798	VÕ TRẦN NGỌC	CHIẾN	28/01/2005					
17	2354030205	083305008761	BÙI TUYẾT	NGÂN	11/07/2005					
18	2554032029	079307010561	NGUYỄN NGUYỆT	CẨM	29/09/2007					
19	2554032040	079207030666	THÁI HỒNG	ĐẠI	10/12/2007					
20	2554032045	064307009189	NGUYỄN TRƯỜNG HƯƠNG	GIANG	05/09/2007					
21	2554032053	075307016119	DƯƠNG GIA	HÂN	20/12/2007					
22	2554032070	052207002603	NGUYỄN GIA	HUY	23/01/2007					
23	2554032082	079207014750	LÊNH TÚ MINH	KHANG	22/08/2007					
24	2554032089	079207016996	NGUYỄN PHẠM ĐĂNG	KHOA	16/04/2007					
25	2554032102	079307027563	TẶNG YẾN	LINH	13/12/2007					
26	2554032122	042307008910	LÊ THỊ BẢO	NGÂN	09/04/2007					
27	2554032159	082307013898	HỒ TÂM	NHƯ	06/11/2007					
28	2554032186	066207009261	NGUYỄN VĂN	TÀI	01/04/2007					
29	2554032187	068307001863	HUỖNH THỊ THANH	TÂM	02/04/2007					
30	2554032202	082307002304	NGUYỄN ANH	THƯ	10/08/2007					
31	2554032228	068307002317	ĐẶNG NGUYỄN HUYỀN	TRÂN	11/12/2007					
32	2554032236	060307000649	NGUYỄN TRẦN THANH	TRÚC	01/11/2007					
33	2554032242	056307005742	TRẦN THỊ KIM	TUYỀN	22/10/2007					
34	2554032249	079307006925	PHẠM KIM	UYÊN	21/10/2007					
35	2554032262	086307006577	NGUYỄN THẢO	VY	08/06/2007					
36	2554032264	079307011534	PHẠM PHƯƠNG	VY	27/05/2007					
37	2554042048	080307006806	LÊ NGUYỄN YẾN	NHI	24/11/2007					
38	2554102004	080307001010	TRƯƠNG HUỖNH	ANH	08/09/2007					
39	2554102045	079307008635	NGUYỄN MINH	THƠ	31/12/2007					

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ TP. HCM
PHÒNG KHẢO THÍ